

Số: **2290**/TB-SNV

Hà Nội, ngày **09** tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v kiểm tra, đính chính dữ liệu đăng ký thi tuyển công chức năm 2022

Thực hiện Thông báo số 1861/TB-SNV ngày 30/6/2022 của Sở Nội vụ Hà Nội về việc tiếp nhận phiếu đăng ký thi tuyển công chức năm 2022 từ ngày 04/7/2022 đến ngày 02/8/2022.

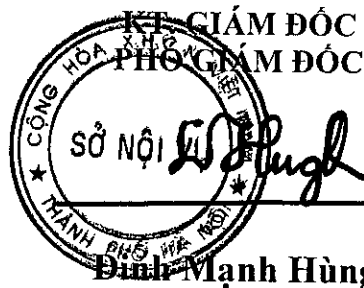
Sau khi tổng hợp, lập danh sách đăng ký thi tuyển công chức, có 1487 người đăng ký dự thi. Để đảm bảo chính xác dữ liệu đăng ký thi tuyển công chức năm 2022, tránh những sai sót có thể xảy ra trước khi báo cáo UBND Thành phố xem xét phê duyệt danh sách đủ tiêu chuẩn điều kiện dự thi và không đủ tiêu chuẩn điều kiện dự thi, Sở Nội vụ thông báo danh sách đăng ký thi tuyển công chức năm 2022 trên Website của Sở Nội vụ Hà Nội <http://sonoivu.hanoi.gov.vn> và gửi đến các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển, đề nghị các cơ quan thông báo danh sách trên cổng thông tin của cơ quan, đơn vị để các thí sinh đăng ký dự thi biết, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu.

Sở Nội vụ đề nghị các thí sinh đăng ký dự thi rà soát lại toàn bộ các trường dữ liệu của mình, đặc biệt là các nội dung: ngành hoặc chuyên ngành đào tạo; vị trí đăng ký thi tuyển; Phòng, ban, cơ quan đăng ký thi tuyển; miễn thi ngoại ngữ; ngoại ngữ đăng ký dự thi; diện ưu tiên; số điện thoại để liên hệ.

Nếu có sai sót so với phiếu đăng ký thi tuyển thí sinh đã nộp cần phải đính chính, đề nghị thí sinh làm đơn theo mẫu kèm thông báo này và mang theo bản gốc các giấy tờ minh chứng đến Sở Nội vụ số 18B Lê Thánh Tông, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội để được đính chính. Thời gian tiếp nhận đơn đề nghị đính chính trong giờ hành chính từ ngày 10/8/2022 đến 17 giờ ngày 15/8/2022 (mọi thắc mắc cần giải đáp liên hệ đ/c Phùng Tiến Hiệp - ĐT: 0903257584)/.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã (để thông báo);
- Thanh tra TP (Ban Giám sát);
- Văn phòng Sở Nội vụ;
- Website: sonoivu.hanoi.gov.vn;;
- Lưu: SNV; CCVC.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
ĐÍNH CHÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2022

Kính gửi: Sở Nội vụ Hà Nội

Tên tôi là:

Ngày sinh:

Số CMND/CCCD:

Ngày / /2022, tôi đã nộp phiếu đăng ký dự thi công chức tại Sở Nội vụ
Đơn vị đăng ký dự tuyển:

Vị trí đăng ký thi tuyển: (Số)

Sau khi xem tổng hợp danh sách đăng ký thi công chức năm 2022 của Sở Nội vụ kèm theo Thông báo số **2290** /TB-SNV ngày 09/8/2022 tôi thấy có nội dung sau chưa đúng so với phiếu đăng ký dự thi tôi đã nộp tại Sở Nội vụ, tôi đề nghị Sở Nội vụ kiểm tra đính chính nội dung sau:

Số thứ tự trong danh sách	Nội dung tại danh sách tổng hợp	Đề nghị đính chính lại theo phiếu đăng ký dự thi

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật, nếu khai sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

ngày tháng 8 năm 2022

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2022 ĐỂ KIỂM TRA SỬA CHỮA DỮ LIỆU

Kèm theo Thông báo số **2290** /TB-SNV ngày **09** tháng 8 năm 2022 của Sở Nội vụ)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1	Phan Hải Anh	31/3/1989	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0986537573
2	Nguyễn Thị Bích Hường	07/5/1986	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0985007179
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	02/9/1999	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0365227528
4	Lê Thanh Long	20/02/1995	Nam	ĐH	Lưu trữ học	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0329902888
5	Nguyễn Thị Ngọc Mai	01/9/1999	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0983428993
6	Phùng Thành Nam	05/10/1998	Nam	ĐH	Luật kinh tế	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0978759997
7	Trịnh Quỳnh Nga	16/12/1999	Nữ	ĐH	Lưu trữ	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ		Anh		0359159742
8	Nguyễn Thị Nga	04/8/1981	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	01	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế; Văn thư-Lưu trữ	MNN			0904222077
9	Nguyễn Kinh Anh	11/02/1999	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0376521999
10	Nguyễn Quang Đạo	19/5/1990	Nam	ĐH	Luật kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0983602990
11	Đỗ Tuấn Hoàng	22/12/1999	Nam	ĐH	Luật kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0334349461
12	Nguyễn Quang Huy	06/11/1996	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0968617104
13	Hoàng Quang Linh	10/01/1990	Nam	ĐH	Luật kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh	DTTS	0869122816
14	Phạm Khánh Ngọc	29/11/2000	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0943360266
15	Trần Huyền Thanh	20/10/2000	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0389593418
16	Nguyễn Mạnh Tường	11/8/2000	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0868437105
17	Lê Hải Vân	12/8/1998	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	02	Ban Tiếp Công dân TP	Luật Kinh tế		Anh		0384521998
18	Nguyễn Thị Mỹ Anh	02/9/2000	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0949808111
19	Đỗ Hải Anh	16/03/1999	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0902153321
20	Hà Quang Bách	06/11/2000	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0346400780
21	Nguyễn Văn Đăng	02/4/1986	Nam	Ths	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0986242191
22	Trần Tiến Đạt	8/7/1999	Nam	ĐH	Luật kinh doanh	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0942507187

du

TT	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
23	Đào Thị Bích	Diễm	23/10/1996	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0966205209
24	Nguyễn Thị Thùy	Dung	11/9/2000	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0394539687
25	Nguyễn Trung	Dũng	06/6/1990	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh	SQDB	0904848415
26	Triệu Văn	Hiệp	16/7/2000	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0325968765
27	Nguyễn Quang	Hiếu	15/11/1998	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0949501684
28	Nguyễn Quang	Học	20/12/1989	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0939227989
29	Triệu Tuấn	Huy	08/5/1999	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0344608686
30	Lý Vương	Khanh	17/3/2000	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh	DTTS	0965364070
31	Đoàn Quang	Khánh	21/5/1986	Nam	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0937113866
32	Trần Tuyết	Linh	10/6/1989	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0983410689
33	Nguyễn Khánh	Ly	21/12/2000	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0857505222
34	Đặng Thương	Thương	20/10/1991	Nữ	Ths	Luật học	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật		Anh		0963004585
35	Nguyễn Dương Diệu	Thúy	08/7/1997	Nữ	ĐH	Luật	03	Ban Tiếp Công dân TP	Luật	MNN			0978177201
36	Nguyễn Thu	Hằng	06/02/1991	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0932345798
37	Nguyễn Minh	Hồng	10/5/1975	Nam	Ths	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0933773030
38	Nguyễn Duy	Khánh	23/9/1997	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0966987104
39	Nguyễn Đức Hoàng	Long	11/8/2000	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0329602934
40	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	13/01/2000	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh (Đào tạo bằng tiếng anh)	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh	MNN			0356079575

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
41	Doãn Hằng Ngọc	14/12/1999	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0912336498
42	Mai Hồng Nguyên	09/6/1989	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0987521923
43	Vì Thị Hà Nhi	01/02/1999	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh	DTTS	0335515609
44	Hoàng Thị Minh Thu	01/11/1997	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0335064921
45	Vũ Thanh Thương	24/01/1996	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0946530557
46	Phạm Anh Tuấn	07/11/1987	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0934647887
47	Đỗ Xuân Tùng	09/3/1998	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh	MNN			0904931998
48	Đào Quang Vinh	22/9/1990	Nam	ĐH	Quản lý kinh doanh	04	Phòng Xuất nhập khẩu - Thị trường và thương nhân nước ngoài	Quản trị kinh doanh		Anh		0986888092
49	Nông Thị Hồng Hạnh	06/02/1984	Nữ	ĐH	Luật	05	Văn phòng Sở Du lịch	Luật		Anh	DTTS	0912612798
50	Nguyễn Thị Hồng Lan	21/5/1987	Nữ	Ths	Luật	05	Văn phòng Sở Du lịch	Luật		Anh	DTTS	0984818119
51	Hoàng Ngọc Linh	29/8/2000	Nữ	ĐH	Luật	05	Văn phòng Sở Du lịch	Luật		Anh		0835924035
52	Nguyễn Thị Duyên	19/10/1995	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.	MNN			0981198866
53	Vũ Thị Thu Hải	18/8/1993	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0975763915

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
54	Chu Thị Hồng Hạnh	15/11/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0842258668
55	Nguyễn Mạnh Tuấn Hùng	13/12/1999	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0904849898
56	Đinh Hà Lê	07/12/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0971656623
57	Nguyễn Thị Như Nguyệt	12/9/1999	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0385140574
58	Nguyễn Thị Hồng Tâm	28/12/1993	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0357660116
59	Nguyễn Thị Vân	08/11/1997	Nữ	ĐH	Quản lý công	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh	DTTS	0865668183
60	Giảng A Vàng	28/8/1998	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh	DTTS	0964855598
61	Hoàng Duy Vinh	14/4/1998	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0359144326
62	Nguyễn Thị Xuân	25/4/1994	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	06	Văn phòng Sở Du lịch	Quản lý nhà nước; Quản lý hành chính công.		Anh		0973894366
63	Đỗ Thị Mai Anh	01/8/1996	Nữ	ĐH	Quản lý Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0962226780
64	Đỗ Thu Hằng	10/5/1990	Nữ	ĐH	Quản lý Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0945054190

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
65	Trịnh Công Huy	03/10/2000	Nam	ĐH	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0843193599
66	Quán Thị Ngọc Mai	31/8/1995	Nữ	ĐH	Quản lý văn hoá	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0973150495
67	Tạ Thị Thanh Nhân	31/5/2000	Nữ	ĐH	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0978140177
68	Bùi Nhật Quang	16/11/1991	Nam	ĐH	Quản trị du lịch	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch	MNN			0867611191
69	Vũ Anh Quý	03/11/1996	Nam	ĐH	Quản lý Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0888818216

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
70	Mai Thị Thúy Quỳnh	04/9/1997	Nữ	ĐH	Quản lý dịch vụ du lịch và lữ hành	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0367655968
71	Vũ Minh Thành	02/11/1991	Nam	ĐH	Quản trị Du lịch	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch	MNN			0349601267
72	Nguyễn Thị Thảo	08/9/1991	Nữ	Ths	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0986293826
73	Bùi Hồng Thi	08/8/1998	Nam	ĐH	Quản lý Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh	DTTS	0969910029
74	Ngô Thị Thương	22/9/1990	Nữ	Ths	Quản lý Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0984483828

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
75	Lê Thị Thúy	08/5/1988	Nữ	ĐH	Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh	CBB	0979875948
76	Hoàng Hồng Thúy	08/12/1988	Nữ	Ths	Phát triển hệ thống văn hóa du lịch	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch	MNN			0916029800
77	Đỗ Thị Thùy	16/9/1988	Nữ	Ths	Quản lý Văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch	MNN			0988032250
78	Lê Minh Toàn	17/6/1998	Nam	ĐH	Quản lý văn hóa	07	Phòng Quản lý Lữ hành, Sở Du lịch	Văn hóa du lịch; Quản lý văn hóa; Du lịch lữ hành; Kinh doanh dịch vụ du lịch; Quản trị lữ hành; Hướng dẫn viên du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch		Anh		0985245465
79	Phùng Thị Lan Anh	21/7/1993	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0392976566
80	Đỗ Phương Anh	17/7/1998	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Pháp		0987105046
81	Mai Thị Ngọc Anh	27/12/1988	Nữ	Ths	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0396184698
82	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	19/5/1995	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0336041061

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
83	Nguyễn Thị Hồng Ánh	26/10/1995	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0988335429
84	Nguyễn Thị Hồng Biền	19/3/1992	Nữ	ĐH	Công Tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh	DTTS	0963675492
85	Hàn Ngọc Diễm	05/6/1998	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0975284335
86	Nguyễn Mạnh Duy	20/3/1995	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0983320395
87	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12/02/1994	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0347022331
88	Huỳnh Văn Hoàng	15/6/1995	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0943348765
89	Nguyễn Trí Huy	26/8/1995	Nam	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0376127515
90	Tạ Thị Huyền	16/3/1989	Nữ	ĐH	Công Tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0912933018
91	Lê Khánh Huyền	20/4/1996	Nữ	ĐH	Quản trị nguồn nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.	MNN			0943865198
92	Nguyễn Thanh Huyền	22/12/1988	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0966665899
93	Triệu Thị Linh	28/8/1994	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh	DTTS	0862394662
94	Trương Kiều My	29/5/1993	Nữ	ĐH	Công tác Xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0985891066
95	Dương Thị Phương	27/3/1991	Nữ	Ths	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0984390154
96	Bùi Thanh Phương	24/11/1996	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh	DTTS	0384580285
97	Lê Tôn Quý	21/11/1996	Nam	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0966669768

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
98	Nguyễn Thị Quỳnh	18/01/1989	Nữ	Ths	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh	CĐCĐ	0342893333
99	Phùng Thị Thu Thảo	10/10/1997	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0972252397
100	Phạm Minh Trang	18/4/1997	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0974212497
101	Võ Hồng Trang	10/5/1993	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0962060090
102	Nguyễn Đình Trang	09/08/1992	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0964623499
103	Nguyễn Chính Tuấn	14/4/1996	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0981664394
104	Chu Thị Vân	07/10/1988	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0388032988
105	Nguyễn Tuấn Việt	09/01/1998	Nam	ĐH	Công tác xã hội	08	Phòng Tổ chức, Thanh tra sở GTVT	Quản trị Nhân lực; Công tác XH.		Anh		0968257466
106	Phan Long Hợp	29/12/1987	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	09	Phòng Hành chính quản trị, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng; Kiến trúc		Anh	CBB	0986793959
107	Nguyễn Cao Kỳ	26/8/1989	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	09	Phòng Hành chính quản trị, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng; Kiến trúc		Anh		0979457462
108	Nguyễn Quốc Luật	02/7/1991	Nam	ĐH	Kiến trúc	09	Phòng Hành chính quản trị, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng; Kiến trúc		Anh	HTNV	0943849339
109	Trần Đức Nguyên	09/7/1997	Nam	ĐH	Kiến trúc	09	Phòng Hành chính quản trị, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng; Kiến trúc		Anh		0986511696
110	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	14/6/1990	Nữ	ĐH	Kiến trúc	09	Phòng Hành chính quản trị, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng; Kiến trúc		Anh		0397080990
111	Nguyễn Việt Anh	30/10/1990	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0326969555
112	Mai Đức Báu	10/11/1997	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0982545897

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
113	Cần Văn Giáp	21/01/1990	Nam	ĐH	Xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0868689087
114	Trần Xuân Hãnh	06/01/1984	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0398147879
115	Nguyễn Quang Học	04/4/1990	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0966559868
116	Bùi Sỹ Huân	18/9/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0886731430
117	Nguyễn Công Hùng	4/11/1995	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0375599808
118	Nguyễn Vũ Huy	08/11/1997	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0911782369
119	Hoàng Văn Kết	08/5/1989	Nam	ĐH	Xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải	MNN	Anh		0963109352
120	Lê Xuân Lượng	03/02/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0988373295
121	Hồ Thị Minh Nguyệt	21/01/1997	Nữ	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0362432601
122	Nguyễn Đình Phong	12/7/1992	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0825167898
123	Đặng Thành Trung	25/02/1985	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	10	Phòng Tham mưu tổng hợp, Thanh tra sở GTVT	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0915965267
124	Phạm Tuấn Hưng	6/7/1999	Nam	ĐH	Logistics và vận tải đa phương tiện	11	Phòng Thanh tra HC, Thanh tra sở GTVT	Logistics; Vận tải đa phương thức		Anh		0364967999
125	Vũ Thị Hằng	15/11/1987	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0353347379

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
126	Lê Thị Mai Hoa	26/10/1992	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0974773312
127	Kiều Thu Huyền	02/4/1998	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0969919695
128	Bùi Ngọc Mai	02/12/1997	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0343009130
129	Nguyễn Ngọc Minh	09/4/1983	Nam	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0984283858
130	Phùng Huyền My	10/8/2000	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0335012103
131	Vũ Thị Nhung	22/4/1986	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0961485586
132	Phạm Thị Minh Tâm	05/10/1990	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0963348681
133	Chu Thị Thảo	11/7/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	12	Đội Thanh tra GTVT huyện Ba Vì	Kế toán		Anh		0984415299
134	Cao Thị Diệu	27/01/1997	Nữ	ĐH	Luật	13	Đội Thanh tra GTVT thị xã Sơn Tây	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0813779997
135	Nguyễn Thị Yến	04/02/1990	Nữ	ĐH	Luật	13	Đội Thanh tra GTVT thị xã Sơn Tây	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0973531484
136	Nguyễn Duy Anh	25/5/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	14	Đội Thanh tra GTVT huyện Ứng Hòa	XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0353670066
137	Nguyễn Huy Dương	20/01/1989	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	14	Đội Thanh tra GTVT huyện Ứng Hòa	XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0984401511
138	Nguyễn Văn Nghĩa	07/01/1978	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	14	Đội Thanh tra GTVT huyện Ứng Hòa	XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0915009033
139	Nguyễn Thế Hiệp	23/8/1998	Nữ	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	15	Đội Thanh tra GTVT huyện Chương Mỹ	XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0984945342

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
140	Nguyễn Nam Quang	14/01/1999	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	15	Đội Thanh tra GTVT huyện Chương Mỹ	XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0327625529
141	Vũ Văn Bảo	01/8/1992	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0866849978
142	Nguyễn Văn Bình	10/10/1993	Nam	ĐH	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0972545093
143	Bùi Thị Hạnh	7/11/1999	Nữ	ĐH	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Trung	DTTS	0377402996
144	Trần Xuân Hưng	08/10/1982	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0973232386
145	Nguyễn Đức Kha	23/02/1977	Nam	ĐH	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh	QNCNP V	0935636866
146	Trần Đức Khánh	12/7/1998	Nam	ĐH	Kinh tế vận tải	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0973603288
147	Nguyễn Bá Kiên	20/5/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0387063377
148	Lê Đình Linh	16/7/1993	Nam	ĐH	Luật học	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0946289798
149	Đàm Thăng Long	19/8/1996	Nam	ĐH	Luật quốc tế	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0962241098
150	Lê Minh Phương	17/3/1997	Nữ	Ths	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0965232521
151	Trịnh Đức Thuận	28/5/1983	Nam	ĐH	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0396996169
152	Đỗ Công Thương	23/9/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0988535057
153	Nguyễn Thị Thu Trang	30/9/1991	Nữ	ĐH	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	MNN			0359571596
154	Đặng Minh Tuấn	20/01/1997	Nam	ĐH	Luật	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0335429973

du

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
155	Đỗ Quốc Tuấn	29/3/1993	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0974420019
156	Thân Văn Tuấn	01/4/1979	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	16	Đội Thanh tra GTVT huyện Mê Linh	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0979787661
157	Ngô Thị Thu	Đông	01/9/1990	Nữ	ĐH	Thiết kế dự án Thủy lợi	17	Đội Thanh tra GTVT huyện Phúc Thọ	Công nghệ thông tin; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0976336696
158	Nguyễn Thị Hiền	26/01/1992	Nữ	ĐH	Công nghệ thông tin	17	Đội Thanh tra GTVT huyện Phúc Thọ	Công nghệ thông tin; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0982213380
159	Lê Thành	Thường	06/7/1989	Nam	ĐH	Công nghệ thông tin	17	Đội Thanh tra GTVT huyện Phúc Thọ	Công nghệ thông tin; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0968688863
160	Đỗ Thị Thanh	Thủy	27/9/1987	Nữ	ĐH	Khoa học máy tính	17	Đội Thanh tra GTVT huyện Phúc Thọ	Công nghệ thông tin; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0973118709
161	Tăng Trần	Tiến	26/9/1987	Nam	ĐH	Công nghệ thông tin	17	Đội Thanh tra GTVT huyện Phúc Thọ	Công nghệ thông tin; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0397577506
162	Nguyễn Tuấn	Anh	26/10/1994	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0359116678
163	Nguyễn Thị Huệ	Chi	27/6/1997	Nữ	ĐH	Luật	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0347896597
164	Nguyễn Quang	Cường	05/02/1989	Nam	Ths	Luật	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0917779078
165	Vũ Hoàng	Hiệp	22/8/1998	Nam	ĐH	Luật	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0961991750
166	Trương Văn	Long	05/7/1995	Nam	ĐH	Luật	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0975887078
167	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	07/9/1991	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0838535959
168	Nguyễn Đức	Thảo	19/9/1999	Nam	ĐH	Luật	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh	DTTS	0962340919
169	Bùi Văn	Tín	09/5/1989	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải	Anh		0973239696

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
170	Trần Mạnh Toàn	02/02/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		968407962
171	Nguyễn Quang Vinh	07/6/1990	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	18	Đội Thanh tra GTVT huyện Phú Xuyên	Luật; XD Cầu Đường; Vận tải		Anh		0973599196
172	Lê Đức Anh	22/01/1999	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	19	Đội Thanh tra GTVT huyện Mỹ Đức	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh	CTB	0383330772
173	Trần Huy Cường	17/8/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	19	Đội Thanh tra GTVT huyện Mỹ Đức	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0965517895
174	Nguyễn Văn Tùng	04/4/1988	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật XD cầu đường bộ	19	Đội Thanh tra GTVT huyện Mỹ Đức	Xây dựng Cầu Đường; Vận tải		Anh		0983243360
175	Trần Tuấn Hưng	20/11/1993	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật ô tô	20	Đội Thanh tra GTVT đường bộ	Công nghệ kỹ thuật ô tô		Anh		0986815131
176	Lưu Quang Luân	20/9/1989	Nam	Ths	Công nghệ kỹ thuật ô tô	20	Đội Thanh tra GTVT đường bộ	Công nghệ kỹ thuật ô tô		Anh		0978790380
177	Trần Thế Thắng	23/7/1998	Nam	ĐH	Cơ khí Ô tô	20	Đội Thanh tra GTVT đường bộ	Công nghệ kỹ thuật ô tô		Anh		0335590099
178	Vũ Thị Phương Anh	30/10/1995	Nữ	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0948022625
179	Vũ Dương Bình	27/3/2000	Nam	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0383996069
180	Nguyễn Văn Chí	02/5/1995	Nam	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0888200999
181	Phạm Hương Giang	02/11/1999	Nữ	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0969390716
182	Nguyễn Mai Hà	18/01/1997	Nam	ĐH	Tin học kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh	CTB	0986372583

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
183	Phạm Xuân Hoà	20/12/1992	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh	CBB	0968899648
184	Nguyễn Huy Hoàng	11/7/1999	Nam	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh	CTB	0369050768
185	Bùi Diệu Linh	26/10/1999	Nữ	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0965218091
186	Vũ Đức Lương	18/02/1999	Nam	ĐH	Kinh tế đầu tư	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0945088136
187	Tạ Thanh Nghị	09/9/1993	Nam	Ths	Quản lý kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0362386993
188	Đào Hương Nguyên	09/02/1999	Nữ	ĐH	Kinh tế đầu tư	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0903428138
189	Nguyễn Lan Phương	07/10/1987	Nữ	Ths	Kinh tế đầu tư	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh	CTB	0987891321
190	Trương Thảo Phương	03/6/1998	Nữ	ĐH	Kinh tế Quốc tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0376349600
191	Nguyễn Duy Thái	05/12/1999	Nam	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0911051299
192	Nguyễn Đình Thuận	12/4/1999	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0989269845
193	Đào Việt Toàn	24/9/1997	Nam	Ths	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0966105131
194	Trần Thảo Trang	26/01/1994	Nữ	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0866155593
195	Nguyễn Thị Yến	29/9/1999	Nữ	ĐH	Kinh tế	21	Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Sở KH&ĐT	Kinh tế		Anh		0977138006
196	Tô Phương Anh	4/10/1995	Nữ	Ths	Kế toán	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0935598899

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
197	Nguyễn Ngọc Dương	15/2/1998	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0916822929
198	Nguyễn Tiến Hải	18/12/1991	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		985345222
199	Ngô Thị Mai Hiên	13/10/1989	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0969629222
200	Phạm Minh Huyền	25/5/1999	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0345356010
201	Phạm Đức Minh	10/02/1994	Nam	ĐH	Tài chính quản lý chung	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính	MNN			0929811866
202	Đình Quang Minh	20/5/2000	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0938617666
203	Trương Thị Lệ Ngân	02/01/1996	Nữ	ĐH	Kế toán, kiểm toán và phân tích tài chính	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh	CBB	0378890806
204	Chu Thị Như Ngọc	22/8/1996	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0365181266
205	Nguyễn Hoàng Phúc	17/11/1996	Nam	ĐH	Tài chính công	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0985637389
206	Nguyễn Thị Thuỷ	29/10/1985	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0982665876
207	Đỗ Trần Trí	23/11/1993	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính		Anh		0973967799
208	Phạm Văn Trường	25/01/1988	Nam	ĐH	Tài chính ngân hàng - Tiếng anh	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính	MNN			0396988251
209	Nguyễn Thu Vân	17/4/1992	Nữ	ĐH	Kinh tế	22	Phòng Khoa giáo - Văn xã, Sở KH&ĐT	Tài chính	MNN			0944555588
210	Vương Tuấn Anh	25/8/1992	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0984317955

du

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
211	Trịnh Văn Đại	13/6/1990	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0978338812
212	Lê Công Diện	09/09/1993	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0776129999
213	Nguyễn Huy Hoàng	14/6/1994	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0948605798
214	Nguyễn Quang Huy	18/6/1991	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0983501991
215	Nguyễn Thị Thùy Linh	29/11/1996	Nữ	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0973530561
216	Nguyễn Xuân Lợi	07/4/1989	Nam	TS	Kỹ thuật công trình xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng	MNN			0974589102
217	Dương Tiến Lợi	07/9/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật Xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh	CTB	0376188152
218	Đỗ Quốc Thái	02/5/1990	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		0973528863
219	Đỗ Minh Tiến	24/12/1992	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	23	Phòng Kế hoạch phát triển đô thị, Sở KH&ĐT	Kỹ thuật công trình xây dựng		Anh		908928338
220	Vũ Xuân Hân	11/9/1984	Nam	ĐH	Luật	24	Văn phòng, Sở KH&CN	Luật	MNN			0976110984
221	Bùi Đan Linh	29/12/1998	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	24	Văn phòng, Sở KH&CN	Luật		Anh		0976086690
222	Nguyễn Thị Hồng Nhung	25/8/1998	Nữ	ĐH	Luật	24	Văn phòng, Sở KH&CN	Luật	MNN			0788358678
223	Nguyễn Thị Phương	02/8/1986	Nữ	Ths	Luật	24	Văn phòng, Sở KH&CN	Luật		Anh		0366607778
224	Đặng Tuấn Anh	08/6/1991	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0961218501
225	Nguyễn Ngọc Anh	26/5/1996	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0985416683
226	Nguyễn Thị Kim Anh	29/11/1989	Nữ	Ths	Môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0939162669

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
227	Phạm Thị Khánh Dương	30/12/2000	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0399628599
228	Nguyễn Xuân Hồng	02/11/1996	Nữ	ĐH	Kỹ thuật môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0969908166
229	Nguyễn Văn Long	27/3/93	Nam	Ths	Khoa học môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0963270393
230	Nguyễn Đức Mạnh	14/8/1997	Nam	ĐH	Kỹ thuật môi trường	25	Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN	Kỹ thuật môi trường		Anh		0333332297
231	Vũ Trung Kiên	31/01/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	26	Phòng QL tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Kỹ thuật Điện - điện tử; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điện tử Viễn thông; Kỹ thuật Cơ điện tử; Kỹ thuật Vật liệu; Vật lý Kỹ thuật.		Anh		0328695682
232	Nguyễn Thị Nga	28/10/1989	Nữ	ĐH	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	26	Phòng QL tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Kỹ thuật Điện - điện tử; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điện tử Viễn thông; Kỹ thuật Cơ điện tử; Kỹ thuật Vật liệu; Vật lý Kỹ thuật.		Anh		0854578989
233	Nguyễn Xuân Thành	17/02/1984	Nam	ĐH	Điện - Điện tử	26	Phòng QL tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Kỹ thuật Điện - điện tử; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điện tử Viễn thông; Kỹ thuật Cơ điện tử; Kỹ thuật Vật liệu; Vật lý Kỹ thuật.		Anh		988055486
234	Nguyễn Thị Thu Hằng	01/02/1989	Nữ	ĐH	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	27	Phòng Người có công, Sở LĐTB&XH	Lưu trữ học		Anh		0973521624
235	Nguyễn Thị Thúy	03/01/1982	Nữ	ĐH	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	27	Phòng Người có công, Sở LĐTB&XH	Lưu trữ học	MNN		CTB	0942372223
236	Phùng Chi Anh	21/12/1999	Nữ	ĐH	Bảo hộ lao động	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0387287866

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
237	Vương Tuấn Anh	13/02/1995	Nam	ĐH	Công nghệ KT điều khiển và tự động hóa	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0983990492
238	Hoàng Đức Công	23/7/1979	Nam	ĐH	Cơ Khí	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0915154036
239	Đinh Văn Đạt	02/6/1993	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0988966588
240	Vũ Văn Duy	01/01/1983	Nam	ĐH	Điện	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0904776992
241	Nguyễn Thị Thanh Ngân	02/4/1988	Nữ	Ths	Kỹ thuật điện tử	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0904566861
242	Đỗ Đức Thắng	07/01/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật cơ điện tử	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh		0985815019
243	Nguyễn Văn Trường	23/3/1989	Nam	ĐH	Kỹ thuật Điện, điện tử	28	Thanh tra sở, Sở Lao động TB&XH	Điện; điện tử; cơ khí; xây dựng; bảo hộ lao động.		Anh	CĐCĐ	0976876898
244	Nguyễn Mạnh Cường	10/4/1986	Nam	ĐH	Tiếng Trung	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ	MNN			0963412678
245	Đoàn Thị Thu Hương	25/11/1994	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ anh	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ	MNN			0372873708
246	Hoàng Thị Lương	28/01/2000	Nữ	ĐH	Quan hệ quốc tế	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ		Anh		0353961442
247	Phan Sơn Mai	30/9/1998	Nữ	Ths	Quốc tế học	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ	MNN			0948794746
248	Cao Thị Ngọc Phương	25/12/2000	Nữ	ĐH	Quan hệ Quốc tế và truyền thông toàn cầu	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ		Anh		0966822358
249	Trần Trung Thông	16/5/1986	Nam	ĐH	Quan hệ Quốc tế	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ		Anh	CTB	0949185088
250	Bế Thanh Xuân	05/7/2000	Nữ	ĐH	Quan hệ Quốc tế và truyền thông toàn cầu	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ		Anh	DTTS	0838533129
251	Nguyễn Hải Yến	21/3/2000	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ Trung Quốc	29	Phòng Lễ tân, Sở Ngoại vụ	Quan hệ quốc tế, Ngoại ngữ	MNN			0971515200

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
252	Đào Thái Anh	10/11/1998	Nam	ĐH	Luật Quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0915586658
253	Đường Huyền Anh	11/12/1997	Nữ	ĐH	Ngoại Ngữ	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0838589669
254	Ngô Thị Hải Chiến	01/11/1990	Nữ	ĐH	Luật quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh	CĐCĐ	0973472443
255	Hoàng Lê Ngọc Tiến Đạt	26/10/2000	Nam	ĐH	Luật	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0386980518
256	Trần Ngọc Duy	18/8/1997	Nam	ĐH	Kinh doanh Quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0352271464
257	Ngô Ngọc Hà	06/3/2000	Nữ	ĐH	Quốc tế học - Tiếng Anh	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0828632000
258	Vũ Minh Hằng	07/3/1998	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ anh	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0943586688
259	Hoàng Quang Huy	10/10/1995	Nam	ĐH	Tiếng anh	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN		DTTS	0858981111
260	Nguyễn Đăng Huy	19/12/1999	Nam	ĐH	Ngôn ngữ Tây Ban Nha	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0382005000
261	Vũ Thùy Linh	21/7/1998	Nữ	ĐH	Kinh tế quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0866853285
262	Nguyễn Việt Long	12/9/1999	Nam	ĐH	Luật Quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0945673232
263	Đinh Hương Ly	26/4/2000	Nữ	ĐH	Kinh tế quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0909080868
264	Nguyễn Thị Minh Ngọc	01/11/2000	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ Trung quốc	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0334059486
265	Trần Đức Quang	04/12/2000	Nam	ĐH	Ngôn ngữ Bồ Đào Nha	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0986159358

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
368	Nguyễn Thị Tuyền	29/3/1995	Nữ	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi	MNN			0865880095
369	Lê Thị Thanh Vân	11/12/1994	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0986361029
370	Vũ Thị Vui	06/4/1995	Nữ	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0336257188
371	Nguyễn Chí Vượng	26/10/1992	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0966434644
372	Mai thị Ngọc Bích	18/9/1993	Nữ	ĐH	Quản trị văn phòng	42	Phòng Tổng hợp, Chi cục thủy sản, Sở NN&PTNT.	Văn thư - lưu trữ; Hành chính học; Quản trị văn phòng.		Anh		0982711142
373	Đường Thị Lý	16/6/1999	Nữ	ĐH	Quản trị văn phòng	42	Phòng Tổng hợp, Chi cục thủy sản, Sở NN&PTNT.	Văn thư - lưu trữ; Hành chính học; Quản trị văn phòng.		Anh	DTTS	0963163335

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
363	Nguyễn Thị Như Quỳnh	22/8/1998	Nữ	ĐH	Kỹ thuật công trình	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0346871998
364	Nguyễn Thị Thu	25/11/1999	Nữ	ĐH	Thủy văn học	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0338084367
365	Nguyễn Bá Thước	13/9/1992	Nam	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh	DTTS	0362372071
366	Đặng Nam Tiến	11/7/1989	Nam	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0934856707
367	Phùng Sơn Tùng	12/9/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình thủy	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0963912996

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
358	Lê Trung Kiên	18/9/1997	Nam	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0975184997
359	Chu Trung Kiên	30/11/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình thủy	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0866528551
360	Nguyễn Tùng Lâm	10/9/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0355884109
361	Khuất Thị Ngân	27/7/1985	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0383643323
362	Bùi Bích Phượng	05/4/1997	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0968050497

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
353	Trịnh Đức Hiền	16/5/1999	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0965305554
354	Nguyễn Trung Hiếu	20/10/1990	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0989479452
355	Hoàng Hưng	28/9/1989	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh	HTNV	0916585549
356	Vũ Thị Hương	28/6/1990	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0973481503
357	Bùi Viết Huy	22/9/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0977540278

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
348	Nguyễn Hữu Chung	22/6/1979	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0987688073
349	Phạm Tiến Diện	01/02/1987	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh	CĐCĐ	0973863387
350	Nguyễn Thị Dung	25/2/1995	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0865820295
351	Nguyễn Văn Giang	17/01/1991	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0383921711
352	Nguyễn Duy Hậu	28/01/1984	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0979785635

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
343	Nguyễn Ngọc Thuấn	30/12/1992	Nam	ĐH	Địa chất công trình Địa kỹ thuật	39	Phòng Quản lý phòng, chống thiên tai, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật hạ tầng; Địa chất công trình; Kinh tế XD; Thủy nông cải tạo đất.		Anh		0971286946
344	Trần Thị Hoài Thương	16/8/1997	Nữ	ĐH	Địa Kỹ thuật	39	Phòng Quản lý phòng, chống thiên tai, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật hạ tầng; Địa chất công trình; Kinh tế XD; Thủy nông cải tạo đất.		Anh		0969328045
345	Lê Huyền Trang	27/11/1999	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	39	Phòng Quản lý phòng, chống thiên tai, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật hạ tầng; Địa chất công trình; Kinh tế XD; Thủy nông cải tạo đất.		Anh		0868238906
346	Nguyễn Minh Anh	30/12/1996	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0385231566
347	Nguyễn Thị Ngọc Anh	07/6/1994	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	40	Phòng Quản lý Công trình thủy lợi, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình thủy; Kỹ thuật công trình XD; Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật Tài nguyên nước; Thủy văn; Thủy nông cải tạo đất; Thiết bị thủy lợi		Anh		0979966432

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ru tiên	Điện thoại liên hệ
334	Nguyễn Phương Anh	19/9/1999	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	37	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Công nghệ Thông tin; Truyền thông; Luật; Kỹ thuật công trình.		Anh		0965753312
335	Bùi Thu Phương	10/5/2000	Nữ	ĐH	Luật	37	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Công nghệ Thông tin; Truyền thông; Luật; Kỹ thuật công trình.		Anh		0963028788
336	Lê Thị Hà	04/6/1996	Nữ	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	38	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Hành chính công; Quản trị nhân lực; Kỹ thuật công trình.		Anh		0375907523
337	Phan Xuân Mạnh	05/4/1991	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	38	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Hành chính công; Quản trị nhân lực; Kỹ thuật công trình.	MNN			0865999338
338	Nguyễn Hà Phương	26/3/1998	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	38	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Hành chính công; Quản trị nhân lực; Kỹ thuật công trình.		Anh		0969215595
339	Hạ Thúy Quỳnh	12/6/1991	Nữ	Ths	Quản trị nhân lực	38	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Hành chính công; Quản trị nhân lực; Kỹ thuật công trình.		Anh		0975750675
340	Nguyễn Tú Uyên	02/5/2000	Nữ	ĐH	Quản lý công	38	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Hành chính công; Quản trị nhân lực; Kỹ thuật công trình.		Anh		0836900205
341	Phạm Thùy Dung	03/4/1996	Nữ	ĐH	Kỹ thuật tài nguyên nước	39	Phòng Quản lý phòng, chống thiên tai, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật hạ tầng; Địa chất công trình; Kinh tế XD; Thủy nông cải tạo đất.		Anh		0982030496
342	Đàm Thị Tâm	05/10/1991	Nữ	ĐH	Kinh tế xây dựng	39	Phòng Quản lý phòng, chống thiên tai, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT.	Kỹ thuật công trình; Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật hạ tầng; Địa chất công trình; Kinh tế XD; Thủy nông cải tạo đất.		Anh		0395749362

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
322	Nguyễn Thị Huyền Trang	27/11/1996	Nữ	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0866854899
323	Lê Huyền Trang	22/12/2000	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0329892000
324	Trần Thị Trinh	10/01/1998	Nữ	ĐH	Luật học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0963067249
325	Hà Nam Trung	21/7/1974	Nam	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh	DTTS	0948119490
326	Nhữ Thành Trung	09/7/1997	Nam	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0969298897
327	Nguyễn Thị Tuyền	20/6/1983	Nữ	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh	CTB	0334956855
328	Nguyễn Khánh Việt	28/5/1992	Nam	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0901791369
329	Lê Thị Xuân	03/02/1999	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0342589422
330	Nguyễn Thuý Hiền	02/02/1998	Nữ	ĐH	Lưu trữ học	34	Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ, Chi cục VT-LT, Sở Nội vụ	Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng.		Anh		0971069812
331	Phạm Thị Thu Phương	21/8/1995	Nữ	ĐH	Lưu trữ học	34	Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ, Chi cục VT-LT, Sở Nội vụ	Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng.		Anh		0394078998
332	Lưu Thị Ngọc Anh	11/02/1979	Nữ	ĐH	Tin học	36	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Công nghệ thông tin; Tin học		Anh		0969292121
333	Đặng Thị Nhung	29/11/1987	Nữ	ĐH	Tin học ứng dụng	36	Phòng HC-TH, Chi cục thủy lợi và PC thiên tai, Sở NN&PTNT	Công nghệ thông tin; Tin học		Anh		0985180479

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện tru tiên	Điện thoại liên hệ
308	Ngô Tùng Lâm	01/02/1997	Nam	ĐH	Tôn giáo học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0392296231
309	Lê Thị Lan	29/3/1983	Nữ	Ths	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.	MNN			0979668383
310	Ngân Thị Hương	08/8/1998	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Trung	DTTS	0328632555
311	Nông Thị Mai	27/8/2000	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh	DTTS	0372883038
312	Ngô Văn Minh	26/8/1999	Nam	ĐH	Luật học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0384779409
313	Nguyễn Thị Vân	05/02/1984	Nữ	ĐH	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0945296289
314	Nguyễn Thị Kiều	01/12/1993	Nữ	Ths	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.	MNN			0985508593
315	Vũ Thanh Phong	19/11/1994	Nam	ĐH	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh	CLS	0977964994
316	Bùi Thị Minh	27/11/1996	Nữ	Ths	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0987760334
317	Trịnh Minh Quang	11/10/1999	Nam	ĐH	Xã hội học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0972980396
318	Trần Trung Hòa	07/3/2000	Nam	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0969320066
319	Nguyễn Như Sơn	24/3/1995	Nam	Ths	Luật học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.	MNN			0982732401
320	Phùng Thị Thanh Trà	10/11/1990	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0988933620
321	Trần Thị Thu Trang	26/3/1985	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0916495440

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Diện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
294	Nguyễn Minh Diệp	25/3/1998	Nữ	ĐH	Tôn giáo học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0378133933
295	Nguyễn Thùy Dung	10/11/1996	Nữ	Ths	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0326202315
296	Nguyễn Thị Lan Dung	20/3/1985	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0945200385
297	Nguyễn Thị Thùy Dung	19/12/1991	Nữ	Ths	Xã hội học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0379567972
298	Nguyễn Quang Duy	22/10/1997	Nam	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		947445397
299	Nguyễn Công Hân	06/8/1998	Nam	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0396744567
300	Vũ Thanh Hằng	08/4/1996	Nữ	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0969030523
301	Hoàng Thị Hiệp	03/01/1993	Nữ	Ths	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0342079115
302	Nguyễn Văn Hoàn	29/5/1990	Nam	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0982708939
303	Đinh Đắc Huy	18/6/1999	Nam	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0866674602
304	Nguyễn Thị Thanh Huyền	23/7/1998	Nữ	ĐH	Lịch sử	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0345019584
305	Lê Duy Khánh	22/8/1996	Nam	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0394047747
306	Nguyễn Thị Khuyên	05/01/1993	Nữ	Ths	Quản lý tôn giáo	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0969639021
307	Nguyễn Văn Kính	31/8/1988	Nam	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.	MNN			0988252386

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
280	Nguyễn Minh Ngọc	21/5/1998	Nữ	ĐH	Luật	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh		09899400382
281	Dương Yến Nguyệt	15/7/2000	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh	DTTS	0852234535
282	Lê Đức Anh	19/01/1996	Nam	Ths	Lịch sử	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.	MNN		DTTS	0965019196
283	Phạm Thị Hằng	14/02/1995	Nữ	ĐH	Triết học	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0347997201
284	Trần Duy Khánh	10/10/1997	Nam	ĐH	Luật	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0949204697
285	Lê Thị Nga	20/02/1990	Nữ	ĐH	Nhân học	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0974973515
286	Nguyễn Văn Phương	21/10/1982	Nam	ĐH	Luật	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0932294686
287	Nguyễn Thị Trang	15/5/1990	Nữ	Ths	Triết học	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0396337322
288	Nguyễn Tiến Tuấn	31/10/1993	Nam	ĐH	Luật	32	Phòng nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0399291581
289	Hoàng Minh Anh	09/3/1998	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0968589398
290	Đỗ Thị Cẩn	29/3/1990	Nữ	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0989303169
291	Đàm Văn Cẩn	19/7/1999	Nam	ĐH	Chính trị học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0356618985
292	Nguyễn Mạnh Cường	25/8/1999	Nam	ĐH	Triết học	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		0916285144
293	Phạm Vương Thu Dạ	23/9/1992	Nữ	ĐH	Luật	33	Phòng nghiệp vụ 3, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Triết học; Xã hội và nhân văn.		Anh		091881060

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
266	Nguyễn Nam Thái	17/7/1995	Nam	ĐH	Luật quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0965550186
267	Nguyễn Trần Phương Thảo	17/3/1994	Nữ	Ths	Kinh tế quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0919692286
268	Phùng Thị Thanh Thơ	14/6/1997	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0966865426
269	Lục Thị Vân Thu	24/8/1994	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ Nhật	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0987240894
270	Nguyễn Thanh Thư	20/10/1997	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ Nga	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0934221138
271	Trần Thị Thủy	29/11/200	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ anh	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0356361836
272	Nguyễn Thu Trang	30/8/1989	Nữ	ĐH	Ngôn ngữ Anh	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.	MNN			0936269065
273	Đồng Phú Trọng	20/10/2000	Nam	ĐH	Luật thương mại quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0989294570
274	Nguyễn Thành Trung	17/06/1999	Nam	ĐH	Kinh tế quốc tế	30	Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Luật quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngoại ngữ.		Anh		0327364284
275	Vũ Thành Dũng	04/04/1997	Nam	ĐH	Luật	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh		0357101106
276	Trịnh Đăng Hiên	01/3/1979	Nam	ĐH	Luật	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh		0936671983
277	Lô Thanh Hoi	08/7/1995	Nữ	ĐH	Luật học	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh	DTTS	0349733643
278	Đỗ Thị Phương Linh	25/8/1999	Nữ	ĐH	Luật	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh		0858569629
279	Trần Thị Thanh Ngân	30/8/1999	Nữ	ĐH	Luật học	31	Phòng nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ	Luật; Xây dựng.		Anh		0982338502

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
374	Trần Thị Thu	11/9/1989	Nữ	ĐH	Hành chính học	42	Phòng Tổng hợp, Chi cục thủy sản, Sở NN&PTNT.	Văn thư - lưu trữ; Hành chính học; Quản trị văn phòng.		Anh		0979590981
375	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	24/10/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	42	Phòng Tổng hợp, Chi cục thủy sản, Sở NN&PTNT.	Văn thư - lưu trữ; Hành chính học; Quản trị văn phòng.		Anh		0986451867
376	Nguyễn Hà Anh	6/11/1995	Nữ	ĐH	Quản lý giáo dục	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0349362918
377	Phùng Thị Thiên Định	05/02/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0356150123
378	Nguyễn Thị Thanh Huyền	05/3/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0325991313
379	Tạ Thị Hoài Linh	15/10/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0388637617
380	Chu Khánh Linh	06/2/1999	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0987351439
381	Đỗ Thị Nga	30/11/1996	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0964287212
382	Nông Thị Nhã	19/02/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh	DTTS	0366656935
383	Nguyễn Thị Phương	23/6/1999	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0966840743

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
384	Nguyễn Thanh Tâm	20/11/1996	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	43	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản lý nhà nước		Anh		0392536745
385	Nguyễn Thị Phương Anh	20/05/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nguồn nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		098156134
386	Đoàn Anh Dũng	10/9/1997	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0387469700
387	Nguyễn Hải Hà	01/9/1995	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0985113025
388	Nguyễn Thanh Hải	28/4/1980	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0968699381
389	Lã Thu Hằng	17/7/1995	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0904648295
390	Nguyễn Thị Bích Loan	18/9/1998	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0983827190
391	Đinh Thị Minh	28/9/1999	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0376678499
392	Nguyễn Sơn Tùng	11/8/1990	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	44	Phòng HC-TH, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân lực		Anh		0865038888

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
393	Nguyễn Thị Nhã	09/10/1998	Nữ	ĐH	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	45	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Văn thư - Lưu trữ		Anh		0902659668
394	Nguyễn Thị Tâm	15/12/1984	Nữ	ĐH	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	45	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Văn thư - Lưu trữ		Anh		0973616328
395	Nguyễn Thanh Bình	20/5/1988	Nữ	ĐH	Khoa học máy tính	46	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Công nghệ thông tin		Anh	CĐCĐ	0987874992
396	Kim Thị Thùy Hương	02/7/1996	Nữ	ĐH	Công nghệ thông tin	46	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Công nghệ thông tin		Anh		0931864455
397	Nguyễn Đình Minh	30/11/1991	Nam	ĐH	Công nghệ thông tin	46	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Công nghệ thông tin		Anh		0349622238
398	Đỗ Thị Đức	13/02/1979	Nữ	Ths	Quản lý kinh tế	47	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân sự; Luật; Kinh tế.		Anh		02433505428
399	Ngô Quang Trung	18/5/1995	Nam	ĐH	Kinh tế	47	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân sự; Luật; Kinh tế.		Anh		0862215855
400	Nguyễn Thiên Tùng	19/7/1990	Nam	ĐH	Quản trị nhân lực	47	Phòng Hành chính tổ chức, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Quản trị nhân sự; Luật; Kinh tế.		Anh		0966561740
401	Lâm Thị Kim Anh	06/02/1990	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0869273918
402	Phùng Thu Giang	28/12/1999	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0961052346

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
403	Dương thị Mai Hoa	13/7/1986	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0975815527
404	Đỗ Bảo Khánh	25/4/1993	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0904576263
405	Nguyễn Thị Mai Lan	03/11/1984	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0904208684
406	Phan Trà My	25/9/1994	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0988259348
407	Trương Thị Nhậm	25/5/1985	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh	CTB	0399586585
408	Hoàng Thị Nội	21/01/1980	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0989724061
409	Trịnh Hoài Phương	22/7/1996	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0983211806
410	Lý Anh Quân	08/8/1995	Nam	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0967708895
411	Bùi Thị Như Quỳnh	06/5/2000	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0972918246
412	Kiều Thị Minh Tâm	22/12/1989	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0966743769

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
413	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	15/10/1992	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0985861789
414	Nguyễn Thị Thu Thảo	21/11/1988	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0933221988
415	Dương Thị Thơm	10/11/1996	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0986470166
416	Quách Thị Thùy	12/3/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh	DTTS	0355113213
417	Nguyễn Thu Trang	23/6/1999	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0889998382
418	Nguyễn Thị Xuân	10/5/1983	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0976256589
419	Đỗ Thị Yến	04/5/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	48	Phòng Kế hoạch Tài vụ, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Kế toán		Anh		0982493691
420	Nguyễn Ngọc Dương	06/8/1998	Nam	ĐH	Chăn nuôi thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0853681998
421	Bùi Nguyễn Ngọc Dương	30/4/1999	Nam	ĐH	Chăn nuôi	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0914851473
422	Đặng Hoàng Lâm	15/9/1994	Nam	ĐH	Thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0984804994

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
423	Nguyễn Thị Kim Oanh	20/3/1993	Nữ	ĐH	Thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0862458683
424	Lê Tiền Phong	28/7/1996	Nam	ĐH	Thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0966828796
425	Trần Lê Huy Quang	05/5/1997	Nam	ĐH	Chăn nuôi - Thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0385462867
426	Đỗ Đức Thành	17/8/1994	Nam	Ths	Thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0987040322
427	Nguyễn Gia Trường	01/12/1996	Nam	ĐH	Chăn nuôi thú y	49	Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0383681947
428	Chu Tất Thành	16/8/1997	Nam	ĐH	Chăn nuôi	50	Phòng Quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0327041362
429	Nguyễn Thị Nhật Lệ	14/10/1995	Nữ	ĐH	Thú y	51	Phòng Quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0383267162
430	Trần Thị Yến	27/7/1994	Nữ	ĐH	Thú y	52	Phòng Thanh tra Pháp chế, Chi cục chăn nuôi và thú y, Sở NN&PTNT	Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y.		Anh		0353119005
431	Lê Thị Quỳnh Anh	04/6/1998	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0962611038

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
432	Nguyễn Quang Anh	16/9/1997	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0383146222
433	Trần Kim Dung	11/9/1996	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0966164186
434	Lê Thị Huyền	23/6/1996	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0965129396
435	Nguyễn Bảo Khánh	08/03/1991	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0907831991
436	Nguyễn Trọng Minh	04/01/1995	Nam	Ths	Kinh tế và Quản lý địa chính	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0968583443
437	Bùi Duy Nam	30/11/1996	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0946526362
438	Kiều Thị Hồng Ngọc	28/3/1993	Nữ	Ths	Quản lý đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0968775563
439	Nguyễn Hồng Quân	11/9/1985	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0977193355
440	Đinh Thị Thanh	20/6/1994	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0334733499
441	Nguyễn Thúy Hiền Thơ	24/11/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	53	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất, Sở TN&MT	Quản lý đất đai		Anh		0966164186

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
442	Bùi Phương Anh	14/12/1999	Nữ	ĐH	Quản lý môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0853091767
443	Ứng Thị Minh Diệp	29/12/1993	Nữ	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0986597212
444	Nguyễn Tiến Dũng	05/3/1998	Nam	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0966963266
445	Đinh Thị Hà	11/01/1986	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0362171422
446	Nguyễn Văn Hiếu	08/10/1998	Nam	ĐH	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0963221998
447	Vũ Thị Hương	26/02/1995	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0329099018
448	Trần Ngọc Lan Hương	20/8/1987	Nữ	Ths	Quản lý môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0936030558
449	Nguyễn Thị Huyền	27/12/1994	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0353862132
450	Nguyễn Trung Kiên	16/12/1994	Nam	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0985084094

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
451	Nguyễn Diệu Linh	4/02/1998	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0834554298
452	Quản Thị Ngọc Linh	22/10/1997	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0989348197
453	Nguyễn Thị Mỹ Linh	26/11/1997	Nữ	ĐH	Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0355294108
454	Phạm Quang Long	20/9/1991	Nam	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0982332091
455	Nguyễn Minh Ngọc	23/9/1992	Nam	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0969623992
456	Nguyễn Ngọc Quỳnh	10/8/1992	Nữ	ĐH	Quản lý tài nguyên và môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0962593668
457	Phạm Thị Thu Thảo	07/01/1994	Nữ	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0356832999
458	Nguyễn Thị Phương Thảo	10/12/1996	Nữ	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.	MNN			0388159698
459	Lê Anh Thơ	31/3/1998	Nữ	ĐH	Quản lý môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0388758333

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
460	Nguyễn Thu Trang	11/7/1999	Nữ	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0859136236
461	Phạm Quốc Tuấn	10/12/1992	Nam	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0813781992
462	Nguyễn Văn Tuấn	13/5/1996	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật môi trường	54	Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục BVMT Hà Nội, Sở TN&MT	Quản lý tài nguyên và môi trường; quản lý môi trường.		Anh		0336645271
463	Nguyễn Khánh Linh	23/4/1995	Nữ	ĐH	Hệ thống thông tin quản lý	55	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Tin học; Công nghệ thông tin.		Anh		0969123495
464	Lê Minh Tuấn	14/5/1983	Nam	ĐH	Công nghệ thông tin	55	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Tin học; Công nghệ thông tin.		Anh		0932214583
465	Nhâm Mai Anh	10/11/2000	Nữ	ĐH	Chính trị học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0985797356
466	Phạm Hải Dương	04/10/1981	Nam	ĐH	Hành chính học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0923611661
467	Nguyễn Thị Thanh Hải	12/6/1999	Nữ	ĐH	Chính trị học - Văn hóa học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		962282259
468	Nguyễn Thị Hoa	29/7/1997	Nữ	ĐH	Chính trị học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.	MNN			0362493508
469	Đào Duy Khánh	15/10/1996	Nam	Ths	Chính trị học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0982865896
470	Nguyễn Khánh Linh	09/5/1998	Nữ	ĐH	Chủ nghĩa xã hội khoa học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0357165704
471	Bùi Thị Linh	02/01/1991	Nữ	Ths	Chính trị học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0948553855

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
472	Trần Hương Ly	19/9/1998	Nữ	ĐH	Chủ nghĩa xã hội khoa học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0963907998
473	Đặng Bích Ngọc	03/12/1982	Nữ	ĐH	Hành chính	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0983593699
474	Phùng Thị Minh Phượng	01/9/1996	Nữ	ĐH	Chủ nghĩa xã hội khoa học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh	DTTS	0966890429
475	Nguyễn Thị Phương Thịnh	01/01/1995	Nữ	ĐH	Chính trị học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0982277323
476	Nguyễn Thị Trang	03/9/1995	Nữ	ĐH	Chính trị học	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0345391995
477	Đỗ Thị Yến	17/10/1997	Nữ	ĐH	Giáo dục chính trị	56	Văn phòng sở, Sở TT&TT	Hành chính; Chính trị học; Chủ nghĩa xã hội khoa học.		Anh		0916825737
478	Dương Mạnh Đạt	19/11/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật điện tử viễn thông	58	Phòng Bưu chính - Viễn thông, Sở TT&TT	Điện tử - Viễn thông.		Anh		0858204409
479	Trần Văn Hải	18/01/1994	Nam	ĐH	Kĩ thuật Điện tử - Truyền thông	58	Phòng Bưu chính - Viễn thông, Sở TT&TT	Điện tử - Viễn thông.		Anh		0812169906
480	Bùi Trọng Hoàng	17/5/1997	Nam	ĐH	Điện tử viễn thông	58	Phòng Bưu chính - Viễn thông, Sở TT&TT	Điện tử - Viễn thông.	MNN			0379189555
481	Lục Ngọc Cương	29/10/1975	Nam	ĐH	Bản đồ	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh	DTTS	0912136881
482	Nguyễn Thị Hanh	16/7/1991	Nữ	Ths	Lý luận Văn học	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh		0842707091
483	La Thị Hiền	30/9/1995	Nữ	ĐH	Sư phạm ngữ văn	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh	DTTS	0356991033
484	Khuất Thị Lan Hương	18/9/1994	Nữ	ĐH	Sư phạm ngữ văn	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh		0982926894

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện tru tiên	Điện thoại liên hệ
485	Đặng Thu Huyền	23/4/1989	Nữ	ĐH	Phát hành xuất bản phẩm	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh		0961141074
486	Dương Bảo Ngọc	19/3/1986	Nữ	ĐH	Phát hành xuất bản phẩm	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh		0906523527
487	Đỗ Lan Phương	28/8/1998	Nữ	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh		0965911298
488	Nguyễn Quỳnh Trang	14/02/1998	Nữ	ĐH	Sư phạm ngữ văn	59	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Xuất bản; Ngữ văn.		Anh		0365916671
489	Vương Thị Long	20/6/1988	Nữ	ĐH	Báo chí	60	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Báo chí		Anh		0359120426
490	Tô Ngọc Anh Minh	28/3/1993	Nam	ĐH	Báo chí	60	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Báo chí		Anh		0912305448
491	Vũ Thùy Trang	26/2/1994	Nữ	ĐH	Báo chí	60	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Báo chí	MNN			0332096336
492	Trần Huyền Vy	21/02/1997	Nữ	ĐH	Báo chí	60	Phòng Báo chí - Xuất bản - Truyền thông, Sở TT&TT	Báo chí		Anh		0983843797
493	Trần Minh Hiếu	09/3/1999	Nam	ĐH	Truyền thông đa phương tiện	61	Phòng Thông tin điện tử, Sở TT&TT	Báo chí; Truyền thông.		Anh	CTB	0336542899
494	Đặng Thu Thủy	16/11/1995	Nữ	ĐH	Quan hệ công chúng và truyền thông	61	Phòng Thông tin điện tử, Sở TT&TT	Báo chí; Truyền thông.		Anh		0963944295
495	Trương Minh Anh	18/7/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0865187998
496	Nguyễn Thị Ngọc Anh	16/11/1988	Nam	ĐH	Quản lý các vấn đề xã hội và chính sách xã hội	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0978139582
497	Nguyễn Thị Lan Anh	07/01/1992	Nữ	ĐH	Hành chính học	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0372382326

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
498	Lê Đức Bình	30/01/1998	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0778296296
499	Phạm Mạnh Cường	21/8/1988	Nam	Ths	Luật kinh tế	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh	CTB	0988999866
500	Nguyễn Văn Dương	27/3/1994	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0983166401
501	Đoàn Minh Dương	15/01/1991	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0355505926
502	Nguyễn Khương Duy	25/8/1997	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0822906656
503	Dương Thị Việt Hà	04/12/2000	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0394857553
504	Bùi Thị Hào	24/5/1996	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0328793596
505	Đỗ Tiến Hiệp	18/4/1998	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0967858470
506	Nguyễn Thu Hương	10/12/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0327011466
507	Vũ Thị Minh Hương	19/10/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0918088324
508	Lưu Thúy Hường	10/5/1996	Nữ	Ths	Luật dân sự và tố tụng hình sự	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0326175319
509	Phạm Thị Hồng Liên	27/4/2000	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0866593844
510	Nguyễn Thị Liên	25/02/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh	DTTS	0365309452
511	Nguyễn Nhật Linh	12/6/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0964302745

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
512	Nguyễn Khánh Linh	16/12/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0941078258
513	Nguyễn Thị Lợi	10/5/1994	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0394292997
514	Đỗ Trà My	11/7/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0848688909
515	Đỗ Thị Kim Ngân	29/9/1997	Nữ	ĐH	Luật	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0963196409
516	Đỗ Tuyết Ngân	08/10/1995	Nữ	ĐH	Luật	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0849121995
517	Lưu Thị Thúy Ngọc	07/8/1994	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh	DTTS	0363193818
518	Hạp Thị Như Nguyệt	27/4/1989	Nữ	Ths	Luật dân sự	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0916432568
519	Phí Thảo Nhung	25/3/1999	Nữ	ĐH	Luật	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0968996635
520	Mai Đức Thắng	13/02/1998	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0963226018
521	Nguyễn Hoài Thanh	11/3/1995	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0984526959
522	Hà Văn Thanh	07/01/1999	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh	DTTS	0988021535
523	Nguyễn Thị Hồng Thu	02/01/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0364549836
524	Lương Văn Thuởng	02/5/1990	Nam	Ths	Quản lý công	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh	DTTS	0828281900
525	Cần Thanh Tùng	24/5/1999	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	63	Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Xây dựng	Hành chính học; Quản lý Nhà nước; Luật.		Anh		0399488820

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
526	Đinh Thị Thu Trang	15/02/1996	Nữ	ĐH	Lưu trữ học	64	Văn phòng sở, Sở Xây dựng	Văn thư; Lưu trữ		Anh		0377950819
527	Hoàng Minh Đức	01/5/1997	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0342888670
528	Nguyễn Văn Hằng	15/7/2000	Nữ	ĐH	Luật	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0832839339
529	Nguyễn Thị Nhật Huệ	25/8/1997	Nữ	ĐH	Luật	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh	DTTS	0962202201
530	Nông Thị Thanh Hương	28/01/2000	Nữ	ĐH	Luật	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh	DTTS	0365074416
531	Chu Đình Linh	05/4/1994	Nam	Ths	Luật	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0981161966
532	Đặng Nhật Minh	09/9/2000	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0988936521 3
533	Lê Gia Thịnh	02/10/1998	Nam	ĐH	Luật	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0379813929
534	Đinh Bảo Thư	06/11/1982	Nữ	ĐH	Kinh tế xây dựng	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0919145500
535	Nguyễn Thanh Vân	27/5/1990	Nữ	Ths	Luật học	65	Phòng Pháp chế, Sở Xây dựng	Luật; Xây dựng.		Anh		0965104686
536	Nguyễn Tuấn Anh	28/10/1999	Nam	ĐH	Xây dựng	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0978735950
537	Trần Tuấn Dũng	10/5/1998	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0832083223
538	Bùi Thị Hiên	03/02/1990	Nữ	ĐH	Kiến trúc công trình	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0933351289

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
539	Trần Thị Hiền	15/01/1991	Nữ	ĐH	Kinh tế xây dựng	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0966546391
540	Nguyễn Thế Hoàn	18/7/1992	Nam	Ths	Kiến trúc	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0913301950
541	Lý Hoàng Minh	05/01/1984	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0936454409
542	Trần Hoàng Phương	22/8/1990	Nam	ĐH	Kiến trúc	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0915462979
543	Nguyễn Hữu Sơn	17/8/1998	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0342941177
544	Nguyễn Duy Thành	12/5/1989	Nam	ĐH	Xây dựng	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0903492799
545	Ứng Văn Thành	08/11/1973	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0989086469
546	Trần Anh Tú	14/02/1992	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	66	Phòng Phát triển đô thị, Sở Xây dựng.	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0962587141
547	Cao Thị Thu	08/12/1991	Nữ	ĐH	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	67	Văn phòng sở, Sở Y tế	Lưu trữ		Anh		098518892
548	Đỗ Phương Linh	27/01/1997	Nữ	ĐH	Bác sĩ đa khoa	68	Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế	Bác sĩ đa khoa		Anh		0969372506
549	Nguyễn Thanh Thủy	01/9/1997	Nữ	ĐH	Bác sĩ đa khoa	68	Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế	Bác sĩ đa khoa		Anh		0766053197
550	Vũ Thị Lan Anh	17/3/1998	Nữ	ĐH	Y tế công cộng	70	Phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Y tế.	Y tế công cộng		Anh		0333242360

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
551	Nguyễn Huy Hoàn	10/7/1983	Nam	Ths	Y tế công cộng	70	Phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Y tế.	Y tế công cộng		Anh		0982966496
552	Nguyễn Phương Thảo	08/9/1999	Nữ	ĐH	Y tế công cộng	70	Phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Y tế.	Y tế công cộng		Anh		0981487073
553	Nguyễn Thị Quyên	31/3/1998	Nữ	ĐH	Quản trị doanh nghiệp	71	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Quản trị doanh nghiệp		Anh		0358997689
554	Đàm Quang Trung	14/02/1992	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh, quản trị doanh nghiệp	71	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Quản trị doanh nghiệp	MNN			0967924958
555	Phạm Gia Vinh	21/12/1994	Nam	ĐH	Quản trị doanh nghiệp	71	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Quản trị doanh nghiệp		Anh	CTB	0973556262
556	Đào Lan Anh	10/6/1998	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0919645511
557	Bùi Nam Giang	28/11/1991	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0985971128
558	Vũ Thị Quý	23/01/1984	Nữ	ĐH	Thủy lợi	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0944250208
559	Trần Phương Thảo	08/3/1991	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0948718516
560	Hà Thị Thu Trang	25/3/1995	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0974981966
561	Lê Thu Trang	08/5/1990	Nữ	ĐH	Tài chính	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0949059090
562	Nguyễn Văn Vịnh	14/6/1987	Nam	Ths	Kỹ thuật tài nguyên nước	72	Văn phòng, Thanh tra Thành phố	Tài chính, Thủy lợi		Anh		0971435288

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
563	Đỗ Hải Anh	20/7/1994	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0868450123
564	Trần Tuấn Anh	18/10/1986	Nam	Ths	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0986826633
565	Vũ Minh Bách	28/9/1997	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0333752647
566	Nguyễn Hùng Cường	09/9/1992	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0337623801
567	Trần Văn Dũng	21/7/1997	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0364831697
568	Đào Quý Dương	02/12/1993	Nam	ĐH	Địa chính (Quản lý đất đai)	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0987708716
569	Phạm Văn Duy	29/11/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0982948723
570	Phan Anh Giáp	12/02/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0348695994
571	Nguyễn Ngọc Hùng	28/9/1993	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0374714851

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
572	Phạm Duy Hưng	18/02/1995	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0988402443
573	Đỗ Thị Hương	11/02/1997	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh	CTB	0984884697
574	Nguyễn Thùy Linh	20/01/1997	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0333432269
575	Phạm Đức Lộc	20/4/1995	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0839895589
576	Vũ Thị Thanh Mai	09/02/1986	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0914340666
577	Nghiêm Minh Phú	19/01/1991	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai	MNN			0972724326
578	Trương Đình Phương	11/11/1988	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0947011088
579	Nguyễn Tuấn Phương	09/4/1992	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0938833468
580	Trương Văn Tân	23/6/1997	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0326359598

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
581	Nguyễn Hữu Thành	26/7/1999	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0916828196
582	Kim Thị Thu Trang	23/8/1992	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0979252039
583	Ngô Minh Tuấn	04/02/1995	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh		0888058639
584	Phạm Đình Văn	21/3/1984	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	73	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Thành phố	Quản lý đất đai		Anh	HTNV	0943399900
585	Nguyễn Trung Dũng	27/7/1978	Nam	ĐH	Quy hoạch và quản lý Giao thông vận tải đô thị	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0912099151
586	Nguyễn Hồng Dương	06/5/1993	Nữ	ĐH	Xây dựng Cầu đường bộ	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		1978958855
587	Phạm Ngọc Duy	22/7/1990	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật Vật liệu xây dựng	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0975192399
588	Đoàn Trường Giang	13/4/1993	Nam	ĐH	Giao thông xây dựng	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0965538866
589	Đỗ Xuân Huy	28/7/1996	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0366099238

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
590	Phan Ngọc Linh	05/8/1994	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0962021794
591	Đỗ Hằng Nga	29/10/1992	Nữ	ĐH	Kinh tế xây dựng	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0339927999
592	Đào Minh Phương	24/9/1984	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh	CTB	0984684184
593	Phạm Bảo Thắng	28/9/1992	Nam	ĐH	Xây dựng	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh	CTB	0387373565
594	Nguyễn Minh Thành	07/02/1994	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0979121933
595	Lê Anh Tuấn	26/8/1990	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0911193636
596	Leo Anh Tuấn	02/3/1999	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng công trình giao thông	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh	DTTS	0963529623
597	Lê Duy Tùng	30/4/1994	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình	74	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra Thành phố	Giao thông; Xây dựng.		Anh		0346463949
598	Đặng Ngọc Anh	17/12/1997	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0964186029

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
599	Tạ Thùy Hoa	25/01/1989	Nữ	Ths	Luật	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0988682281
600	Vũ Thị Hương	10/8/1997	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0963349013
601	Nguyễn Thị Huyền	20/9/1986	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0945333567
602	Phạm Trung Kiên	25/10/1999	Nam	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0969964629
603	Nguyễn Đình Thành	02/10/1993	Nam	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		859721993
604	Lê Thị Thảo	22/06/1997	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0966023046
605	Nguyễn Thị Uyên	25/02/1988	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	75	Phòng Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Luật kinh tế		Anh		0904678211
606	Tô Văn Đạt	25/02/1996	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0986202608
607	Bùi Anh Đức	07/01/1992	Nam	Ths	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0972318778

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
608	Tà Hoàng Hải	06/7/1993	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0983941769
609	Đỗ Nguyễn Thuý Hằng	02/4/1986	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0983625756
610	Nguyễn Phi Hùng	23/01/1996	Nam	Ths	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0868060568
611	Bùi Thanh Hương	23/4/1995	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0849963333
612	Nguyễn Minh Lý	01/10/1995	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0981532378
613	Đào Quang Minh	22/8/1997	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh quốc tế	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0949318197
614	Bùi Minh Quân	28/8/1994	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh phân tích thị trường	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.	MNN			0888859994

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
615	Nguyễn Minh Quang	18/11/2000	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0981496399
616	Nguyễn Trường Sơn	07/11/2000	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0966910103
617	Vũ Thị Giang	29/4/1988	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0903248176
618	Đỗ Thị Toán	25/11/1993	Nữ	ĐH	Quản trị Kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0868050000
619	Nguyễn Viết Toàn	25/7/1992	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0375620186
620	Tạ Văn Vĩnh	10/9/1986	Nam	ĐH	Hành chính học	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.		Anh		0981999138
621	Phạm Thu Yến	09/5/1987	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	76	Văn phòng Đại diện tại các khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu CN và CX Hà Nội	Quản trị kinh doanh; Quản lý nhà nước.	MNN			0346356666

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
622	Hà Ngọc Cảnh	15/4/1983	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0983424004
623	Vũ Đăng Dương	16/10/1997	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước về đô thị	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0827161097
624	Nguyễn Duy Hùng	16/9/1991	Nam	ĐH	Quy hoạch đô thị	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0936550663
625	Đào Quốc Huy	25/3/1991	Nam	Ths	Quản lý đô thị	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0963451188
626	Lê Thành Long	17/8/1991	Nam	Ths	Quản lý đô thị	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0963121499
627	Mai Đức Mai	15/4/1993	Nam	ĐH	Luật	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0977014179
628	Nguyễn Quang Minh	31/3/1996	Nam	Ths	Quản lý đô thị và công trình	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.	MNN			094213588

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
629	Đặng Thị Trà My	08/11/1998	Nữ	ĐH	Kinh tế xây dựng	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0963839906
630	Nguyễn Như Quỳnh	14/02/1987	Nữ	ĐH	Kinh tế xây dựng	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0966357368
631	Nguyễn Đức Tùng	03/5/1990	Nam	ĐH	Luật	77	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Quản lý đô thị; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch kiến trúc.		Anh		0904484494
632	Đoàn Việt Anh	12/12/1994	Nam	ĐH	Kinh tế	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0943631466
633	Nguyễn Thị Phương Anh	02/01/2000	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0389362199
634	Đỗ Quỳnh Anh	4/7/1999	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0978516051
635	Phạm Văn Diện	09/8/1994	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0962772567

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
636	Nguyễn Công Hùng	21/11/1988	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		097711369
637	Trần Thái Linh	13/3/1987	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0981951163
638	Nguyễn Quang Lộc	21/9/1995	Nam	Ths	Tài chính doanh nghiệp	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0985619599
639	Lương Tiên Luận	03/11/1999	Nam	ĐH	Tài chính ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0852791127
640	Phạm Hoàng Nam	25/9/1994	Nam	ĐH	Kinh tế	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0972841915
641	Bùi Thị Ngân	17/6/1989	Nữ	ĐH	Kinh tế	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0982815587
642	Nguyễn Tuấn Nghĩa	19/12/1998	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0985383490

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
643	Trần Vĩnh Sơn	10/02/1995	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0919998118
644	Ngô Ngọc Thắng	30/8/1999	Nam	ĐH	Kinh tế	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0359747899
645	Uông Thanh Tùng	23/02/1995	Nam	ĐH	Tài chính ngân hàng	78	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế hoạch; Đầu tư.		Anh		0909690836
646	Nguyễn Thảo Anh	05/5/1993	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0906250593
647	Kiều Tường Chi	30/01/2000	Nữ	ĐH	Luật	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0823012000
648	Tạ Thùy Dương	05/10/1994	Nữ	ĐH	Địa lý du lịch và Du lịch sinh thái	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0972577713

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
649	Nguyễn Thị Thu Hiền	21/6/1995	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0335237551
650	Phạm Thị Hương	02/4/1992	Nữ	Ths	Quản lý văn hóa	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0866787698
651	Lê Thu Lam	18/9/1999	Nữ	ĐH	Luật	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0336879720
652	Trần Hải Lâm	23/6/1997	Nam	ĐH	Tâm Lý Học	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0866949029
653	Đỗ Thị Lệ	09/6/1995	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0348606704

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện tư tiên	Điện thoại liên hệ
654	Lê Thị Thuý Linh	18/5/1997	Nữ	ĐH	Bảo hộ lao động	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0329784056
655	Mai Bích Loan	05/01/1999	Nữ	ĐH	Luật	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0349494549
656	Nguyễn Anh Minh	05/02/1998	Nam	ĐH	Công tác xã hội	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0813208998
657	Nguyễn Thị Băng Tâm	04/11/1999	Nữ	ĐH	Quản lý văn hóa	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0848041199
658	Nguyễn Thị Thu	04/8/1988	Nữ	ĐH	Phát hành xuất bản phẩm	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0988936909

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
659	Bùi Thị Thu Trang	22/10/1986	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0984966320
660	Hà Thị Trọng	10/10/1996	Nữ	ĐH	Bảo hộ lao động	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh		0373887857
661	Lò Văn Tuyến	18/8/1996	Nam	ĐH	Du lịch	79	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính; Quản lý văn hóa; Du lịch; Kinh doanh du lịch; Văn hóa; Xã hội; Giáo dục; Quản lý GD; Quản lý y tế; Công tác XH; Bảo hộ LĐ.		Anh	DTTS	0963643500
662	Nguyễn Thị Kim Anh	05/10/1998	Nữ	ĐH	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0987973276
663	Phạm Tuấn Cường	13/7/1995	Nam	Ths	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0379240545
664	Phạm Văn Độ	30/5/1990	Nam	ĐH	Chính trị học	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0983631590
665	Trần Anh Duy	09/12/1992	Nam	Ths	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0345801675

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
666	Phạm Thị Thu Hà	06/01/1999	Nữ	ĐH	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0392429234
667	Cao Thị Hồng	10/2/1985	Nữ	ĐH	Chính trị học	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0396176944
668	Đinh Ngọc Huyền	13/12/1999	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0911192862
669	Đặng Quang Linh	20/8/2000	Nam	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0369148379
670	Phạm Khánh Linh	15/5/2000	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0983398866
671	Mai Văn Minh	16/8/1988	Nam	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0902125529
672	Nguyễn Quang Minh	14/6/1999	Nam	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0919759209
673	Nguyễn Huy Nam	21/11/1999	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0329958504
674	Nguyễn Lan Nhi	15/02/2000	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0346878217

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
675	Hoàng Nguyên Phương	24/4/1997	Nam	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.				0395691625
676	Đặng Thúy Quỳnh	08/9/2000	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0332562676
677	Nguyễn Hồng Sơn	16/9/1996	Nam	Ths	Luật kinh tế	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0866202896
678	Phạm Hoàng Anh Thái	16/11/1995	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0373737281
679	Nguyễn Đình Chiến Thắng	03/11/1997	Nam	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh	HTNV	0398911497
680	Tạ Ngọc Mai Trang	12/3/2000	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0965447689
681	Nguyễn Huyền Trang	18/3/1993	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh	CBB	0989001790
682	Đỗ Minh Tú	15/01/1997	Nam	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0335527504
683	Nguyễn Thúy Vân	24/7/1998	Nữ	ĐH	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0353897190

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
684	Đặng Vũ Việt	5/5/1996	Nam	ĐH	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0947645596
685	Nguyễn Thị Hải Yến	04/8/1982	Nữ	ĐH	Luật	80	Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, VP Đoàn đại biểu QH và HĐND TP	Luật; Hành chính học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.		Anh		0904000408
686	Lê Thị Thanh Hà	21/8/2000	Nữ	ĐH	Quản lý nguồn nhân lực	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.		Anh	CTB	0354338258
687	Đào Thanh Liêm	08/9/1991	Nam	ĐH	Chuyên sâu quản lý nhân sự	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.		Anh		0399479120
688	Nguyễn Chiến Thắng	02/10/1984	Nam	ĐH	Quản lý hành chính công	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.		Anh		0971336669
689	Lê Thị Thúy	01/5/1979	Nữ	ĐH	Quản trị nhân lực	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.	MNN			0985036312
690	Nguyễn Thị Thuyên	14/9/1989	Nữ	ĐH	Hành chính học	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.		Anh		0976782989
691	Lương Thị Ứng	04/7/2000	Nữ	ĐH	Luật	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.		Anh		0972462329
692	Dương Nghiệp Hồng Vũ	30/5/1999	Nam	ĐH	Luật	81	Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP	Luật; Quản lý hành chính công; Quản trị nhân lực.		Anh		0335508861
693	Hoàng Lê Chương	08/5/1996	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	82	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Hành chính		Anh		0978617166

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
694	Bùi Kim Cúc	06/02/1982	Nữ	Ths	Hành chính công	82	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Hành chính	MNN			0965682833
695	Nguyễn Thế Hùng	07/02/1993	Nam	ĐH	Hành chính học	82	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Hành chính		Anh		0947070293
696	Thành Nguyễn Thùy Ny	01/02/1984	Nữ	Ths	Quản lý công	82	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Hành chính		Anh		0946877562
697	Cao Xuân Quảng	08/5/1987	Nam	ĐH	Hành chính học	82	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Hành chính		Anh		0913760407
698	Nguyễn Quang Vũ	14/02/1995	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	82	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Hành chính		Anh		0982155995
699	Trần Dương Ngọc Giang	14/3/1999	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0877744466
700	Lê Minh Huy	11/11/1996	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0961849654
701	Nguyễn Minh Huyền	18/8/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0961396488
702	Đào Nguyễn Yến Linh	29/3/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0834752222
703	An Ngọc Lan Linh	07/02/1998	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0349402333
704	Nguyễn Đức Mạnh	28/9/1992	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0965052050
705	Phạm Thành Nam	11/5/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0362891499
706	Nguyễn Hải Ninh	16/8/1993	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	83	VP HĐND và UBND quận Ba Đình.	Quản lý đất đai		Anh		0906247413

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
707	Lương Thị Thùy Dương	06/6/1996	Nữ	ĐH	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	84	Phòng TN&MT quận Ba Đình	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ		Anh		0387906922
708	Vũ Minh Lý	11/8/1993	Nam	ĐH	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	84	Phòng TN&MT quận Ba Đình	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ		Anh		0906215515
709	Phạm Vũ Tiến	07/10/1994	Nam	ĐH	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	84	Phòng TN&MT quận Ba Đình	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ		Anh		0357777990
710	Vũ Điệp Anh	11/7/1999	Nữ	ĐH	Quản lý văn hóa	85	Phòng VH TT quận Ba Đình	Quản lý văn hoá; Thông tin cổ động; Tuyên truyền.		Anh		0386855099
711	Lê Hữu Hoa	03/01/1994	Nam	ĐH	Quản lý Văn hóa	85	Phòng VH TT quận Ba Đình	Quản lý văn hoá; Thông tin cổ động; Tuyên truyền.		Anh	HTNV	0918398883
712	Dương Thùy Linh	21/6/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Văn hóa	85	Phòng VH TT quận Ba Đình	Quản lý văn hoá; Thông tin cổ động; Tuyên truyền.		Anh		0989379157
713	Lê Bích Vượng	13/8/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Văn hóa	85	Phòng VH TT quận Ba Đình	Quản lý văn hoá; Thông tin cổ động; Tuyên truyền.		Anh		0961125821
714	Nguyễn Thị Mai Châm	12/3/1993	Nữ	ĐH	Y học cổ truyền	86	Phòng Y tế quận Ba Đình	Y học cổ truyền		Anh		0835503593
715	Nguyễn Thị Hoàng Dung	04/11/1994	Nữ	ĐH	Y học cổ truyền	86	Phòng Y tế quận Ba Đình	Y học cổ truyền		Anh		0986890016
716	Nguyễn Thị Thanh Duyên	22/11/1991	Nữ	ĐH	Bác sĩ Y học cổ truyền	86	Phòng Y tế quận Ba Đình	Y học cổ truyền		Anh		0989781824
717	Phạm Văn Huy	25/10/1995	Nam	ĐH	Bác sĩ Y học cổ truyền	86	Phòng Y tế quận Ba Đình	Y học cổ truyền		Anh		0963746802
718	Nguyễn Thành Noi	23/6/1994	Nam	ĐH	Bác sĩ Y học cổ truyền	86	Phòng Y tế quận Ba Đình	Y học cổ truyền		Trung	CĐCĐ	0366043694
719	Trịnh Đức Anh	03/5/1997	Nam	ĐH	Sư phạm kỹ thuật	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0981560305
720	Phạm Thị Nguyệt Hằng	26/02/1996	Nữ	ĐH	Sư phạm Lịch sử	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0376335496

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
721	Nguyễn Thị Hậu	11/10/1992	Nữ	ĐH	Sư phạm Lịch sử	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0344330912
722	Nguyễn Thị Thu Hiền	15/3/1992	Nữ	ĐH	Sư phạm Địa lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0987338372
723	Lê Mai Hoa	14/02/1994	Nữ	ĐH	Sư phạm tiếng Anh	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)	MNN			0852255238
724	Nguyễn Trung Hưng	24/8/1998	Nam	ĐH	Sư phạm Hóa học	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0354961234
725	Lê Thị Hương	17/5/1992	Nữ	ĐH	Sư phạm văn - GD&CD	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0974630386
726	Đặng Thanh Huyền	18/12/1993	Nữ	ĐH	Sư phạm Hóa	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0916165607
727	Nguyễn Thị Thùy Linh	24/8/2000	Nữ	ĐH	Sư phạm vật lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0978017284
728	Ngô Phương Linh	22/4/2000	Nữ	ĐH	Sư phạm Sinh học	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0819338204
729	Nguyễn Thị Ngọc	20/02/1994	Nữ	ĐH	Sư phạm vật lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0459120599
730	Chu Thị Minh Nguyệt	06/10/1993	Nữ	ĐH	Sư phạm Mỹ thuật	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0388011841
731	Phan Thị Nhung	10/2/1993	Nữ	Ths	Sư phạm vật lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0913013319
732	Nguyễn Ngọc Oanh	17/5/1997	Nữ	ĐH	Sư phạm Ngữ văn	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0337821705
733	Đặng Như Phương	21/11/1997	Nữ	ĐH	Sư phạm Vật lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0969354751
734	Trương Việt Phương	14/01/1995	Nam	ĐH	Sư phạm Tiếng anh	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)	MNN			0912129572

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
735	Nguyễn Thị Quỳnh	14/8/1992	Nữ	ĐH	Sư phạm ngữ văn	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0349628693
736	Nguyễn Thị Thanh	03/01/1995	Nữ	Ths	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0329267591
737	Nguyễn Tiến Thành	05/3/1998	Nam	ĐH	Sư phạm vật lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0848312345
738	An Thị Thu Thủy	20/12/1995	Nữ	Ths	Sư phạm Toán học	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0342978093
739	Lê Mạnh Toàn	23/6/1995	Nam	ĐH	Sư phạm vật lý	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0968256097
740	Nguyễn Minh Tú	30/10/1998	Nữ	ĐH	Sư phạm toán	87	Phòng GD&ĐT quận Ba Đình	Sư phạm (trừ giáo viên mầm non và tiểu học)		Anh		0968631098
741	Đào Việt Dũng	12/11/1986	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	88	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Xây dựng, Kiến trúc		Anh		0337455242
742	Nguyễn Thanh Phong	28/6/1991	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	88	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Xây dựng, Kiến trúc		Anh		0942500091
743	Phan Danh Sơn	28/01/1981	Nam	ĐH	Kiến Trúc	88	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Xây dựng, Kiến trúc		Anh		0901489896
744	Phạm Thanh Vân	07/44/1995	Nữ	ĐH	Kiến trúc	88	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Xây dựng, Kiến trúc		Anh		0967018866
745	Nguyễn Tiến Dũng	18/5/1976	Nam	ĐH	Hành chính học	89	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Hành chính học		Anh		0912535232
746	Nguyễn Thị Bích Ngọc	14/12/1978	Nữ	ĐH	Hành chính học	89	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Hành chính học		Anh		0904124314
747	Đặng Thúy Ngọc	18/3/1976	Nữ	ĐH	Hành chính học	89	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Hành chính học		Anh		0355852576

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
748	Đinh Văn Vỹ	02/5/1985	Nam	ĐH	Hành chính học	89	Đội QLTTXDĐT quận Ba Đình	Hành chính học		Anh		0961728885
749	Nguyễn Thị Lan Anh	29/9/1990	Nữ	Ths	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0965738886
750	Cao Thùy Dung	01/8/1985	Nữ	ĐH	Kế toán tổng hợp	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0946101885
751	Vũ Thị Mỹ Duyên	01/8/1990	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0866800035
752	Công Thị Thu Hằng	17/7/1985	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		987123785
753	Hồ Thị Hằng	02/6/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0987063839
754	Nguyễn Hồng Hạnh	11/7/1987	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0987646372
755	Tự Thị Hoa	13/01/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0963288391
756	Nguyễn Thị Hồng	27/01/1998	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0932367488
757	Nguyễn Thị Huyền	12/9/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0372908664
758	Tạ Thị Vân Khánh	02/9/1999	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0856249586
759	Tạ Văn Lâm	25/5/1994	Nam	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0359558338
760	Bùi Huyền Linh	07/6/1987	Nữ	Ths	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0983998561
761	Nguyễn Thị Phương Loan	21/10/1988	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0906102794

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
762	Nguyễn Thị Lương	26/02/1997	Nữ	ĐH	Kế toán doanh nghiệp	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0343915352
763	Đỗ Ngọc Ngân	03/9/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0979574835
764	Đức Minh Ngọc	30/11/1989	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0979135941
765	Đỗ Thị Hà Nhung	23/3/1984	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0904745593
766	Hoàng Thu Thủy	09/02/1983	Nữ	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0356679999
767	Nguyễn Phan Tú	11/11/1997	Nam	ĐH	Kế toán	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0928781330
768	Phạm Thị Xiêm	20/8/1994	Nữ	ĐH	Kế toán tổng hợp	91	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Kế toán		Anh		0339049402
769	Vũ Thị Cúc	10/8/1990	Nữ	ĐH	Giáo dục mầm non	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0978408439
770	Vũ Việt Cường	15/01/1996	Nam	ĐH	Sư phạm Vật lý	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0987785936
771	Nguyễn Thùy Dung	11/8/1994	Nữ	Ths	Lý luận và phương pháp dạy tiếng Anh	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.	MNN			0562846666
772	Lê Thị Giang	17/7/1994	Nữ	ĐH	Sư phạm vật lý	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.	MNN	Anh		0974091254
773	Lý Thị Hậu	16/5/1998	Nữ	ĐH	Sư phạm Lịch sử	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0386750018
774	Phạm Thị Hoa	23/11/1994	Nữ	ĐH	Sư phạm hóa học	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0944996493
775	Bùi Thị Thu Hoài	17/8/1999	Nữ	ĐH	Sư phạm ngữ văn	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0969577043

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
776	Đinh Thị Hoàn	05/3/1995	Nữ	ĐH	Quản lý giáo dục	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh	DTTS	0362423547
777	Kiều Thị Hương	23/8/1994	Nữ	ĐH	Sư phạm Hóa học	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0987212294
778	Nguyễn Thị Hương	05/11/1993	Nữ	ĐH	Tiếng Anh sư phạm	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.	MNN			0865989993
779	Trần Khánh Ly	17/11/2000	Nữ	ĐH	Giáo dục tiểu học	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0344487529
780	Phạm Lê Diễm My	06/3/2000	Nữ	ĐH	Sư phạm ngữ văn	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0942905915
781	Nguyễn Hà Hương	08/6/1995	Nữ	ĐH	Sư phạm hóa học	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh	CĐCĐ	0983674995
782	Đinh Ngọc Quý	20/6/1995	Nam	ĐH	Sư phạm vật lý	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0967236695
783	Nguyễn Phương Thu	01/09/1995	Nữ	Ths	Sư phạm triết học	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0915086095
784	Trần Thị Minh Thúy	27/5/1999	Nữ	ĐH	Sư phạm Hóa học	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0384270599
785	Trường Thị Trang	06/10/1976	Nữ	Ths	Quản lý giáo dục	92	Phòng GD&ĐT quận Bắc Từ Liêm	Sư phạm; Quản lý giáo dục.		Anh		0945225599
786	Phùng Thị Phương Anh	15/12/1990	Nữ	ĐH	Kinh tế đối ngoại	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0973058859
787	Nguyễn Phương Anh	14/6/1997	Nữ	ĐH	Kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0944748808
788	Phạm Thị Bình	10/5/1989	Nữ	Ths	Kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0941048646
789	Lê Thị Chúc	16/5/1998	Nữ	ĐH	Kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0973187398

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
790	Lê Bá Cường	26/3/1996	Nam	ĐH	Kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0349041221
791	Đỗ Diệu Linh	04/5/1993	Nữ	ĐH	Kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0359147898
792	Nguyễn Quang Linh	05/02/1998	Nam	ĐH	Quản lý kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0963625399
793	Nguyễn Thị Thu	09/01/1986	Nữ	Ths	Quản lý kinh tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0902030486
794	Đặng Thị Thúy	26/5/1997	Nữ	ĐH	Kinh Tế	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế		Anh		0395051777
795	Phạm Thị Hải Yến	25/9/1987	Nữ	ĐH	Kinh tế học	93	Phòng Kinh tế quận Bắc Từ Liêm	Kinh tế	MNN			0966281888
796	Nguyễn Thị My	05/11/1991	Nữ	ĐH	Y tế công cộng	94	Phòng Y tế quận Bắc Từ Liêm	Y		Anh		0362273449
797	Vũ Thúy Thảo	30/10/1984	Nữ	ĐH	Y tế công cộng	94	Phòng Y tế quận Bắc Từ Liêm	Y		Anh		0389421338
798	Nguyễn Tuấn Vũ	10/6/1990	Nam	ĐH	Bác sỹ răng hàm mặt	94	Phòng Y tế quận Bắc Từ Liêm	Y		Anh		0978847068
799	Nguyễn Mạnh Cường	27/7/1990	Nam	ĐH	Kĩ thuật công trình xây dựng	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0974279665
800	Doãn Thị Hương Giang	06/02/1993	Nữ	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0982865717
801	Nguyễn Ngọc Hưng	28/01/1991	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0942493399
802	Nguyễn Thị Minh	09/01/1986	Nữ	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0979878682

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
803	Đỗ Đức Nam	07/3/1984	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0961895209
804	Trần Anh Nam	24/10/1996	Nam	ĐH	Kỹ sư quản lý xây dựng	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0342477468
805	Nguyễn Quốc Quang	15/01/1995	Nam	ĐH	Xây dựng	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0383396760
806	Lê Xuân Sanh	08/7/1985	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng	MNN			0976679668
807	Phạm Đức Thành	9/4/1993	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0878329999
808	Lê Xuân Thịnh	07/5/1984	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0977795165
809	Nguyễn Hoàng Thành Trung	04/11/1984	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0847768668
810	Đỗ Xuân Trường	12/6/1992	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0386761698
811	Hoàng Văn Vũ	29/5/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	95	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Xây dựng		Anh		0974603388
812	Trịnh Bình An	25/11/1996	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0904591345
813	Hoàng Dũng Anh	23/01/1983	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0976779986
814	Trần Ngọc Ánh	18/5/1980	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	CBB	0974328080

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
815	Bùi Thị Tuyết	Chinh	01/3/1996	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0962985913
816	Phạm Minh	Đạt	16/11/2000	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0916994859
817	Trần Anh	Đức	05/01/1997	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0382777588
818	Vũ Văn	Dũng	03/12/1991	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật	MNN		0369853999
819	Lê Thị Ngọc	Hà	10/11/2000	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0944492516
820	Nguyễn Việt	Hà	01/11/1984	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	CTB 0903222155
821	Nguyễn Trung	Hiếu	13/2/1998	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	CTB 0387977575
822	Nguyễn Văn	Hoàn	03/12/1998	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0355544400
823	Nguyễn Huy	Hoàng	14/12/1999	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	DTTS 0968635182
824	Hồ Duy	Hoàng	05/9/1998	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0972023711
825	Nguyễn Thị Thu	Hương	22/10/1998	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0327728698
826	Trần Quang	Huy	29/10/2000	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0879892000
827	Vũ Thị Chúc	Khanh	06/10/2000	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	0989613755
828	Đặng Tiến	Long	27/3/1987	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	CĐCĐ 0947933699

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
829	Hoàng Văn Lý	13/8/2000	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0967627258
830	Tại Thị Thanh Mai	10/3/2000	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0898650588
831	Đặng Huyền My	17/11/1998	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0359994732
832	Nguyễn Thị Bích Ngọc	22/01/1999	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0358541951
833	Nguyễn Trọng Anh	20/11/1991	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật	MNN			0965295858
834	Nguyễn Thị Nguyệt	28/10/1989	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0975741318
835	Tạ Thị Thanh Nhân	8/10/1997	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0973628613
836	Lê Thị Oanh	13/6/1995	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0982248140
837	Nguyễn Thị Lan Phương	03/10/1996	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0335612926
838	Nguyễn Thị Khánh Quỳnh	08/02/2000	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0334663820
839	Đỗ Thu Thảo	31/10/1990	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0961069009
840	Đoàn Hiếu Thảo	24/7/1988	Nam	ĐH	Luật kinh tế	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh	HTNV	0974454458
841	Nguyễn Lê Thịnh	22/3/1996	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0333525522
842	Nguyễn Văn Tiến	09/02/1989	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXD ĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0984670521

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
843	Nguyễn Thừa Tiếp	08/6/1994	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0819288994
844	Phan Thị Việt Trinh	25/5/1997	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0365440145
845	Nguyễn Kim Triu	24/11/1981	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0986692669
846	Mai Nhân trọng	14/01/1980	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0978191959
847	Nguyễn Anh Tú	18/02/1995	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0376333898
848	Nguyễn Thị Vân	07/01/1999	Nữ	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0355659590
849	Nguyễn Văn Vịnh	25/12/1981	Nam	ĐH	Luật kinh tế	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0983988729
850	Trần Vũ	25/4/1989	Nam	ĐH	Luật	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0904689489
851	Nguyễn Minh Ý	18/8/1996	Nam	ĐH	Luật quốc tế	96	Đội QLTTXDĐT quận Bắc Từ Liêm	Luật		Anh		0829382222
852	Vũ Gia Bách	11/8/1996	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng	97	Thanh tra quận Cầu Giấy	Xây dựng		Anh		0349110896
853	Hoàng Năm Thảo	04/4/1984	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	97	Thanh tra quận Cầu Giấy	Xây dựng	MNN			0948177303
854	Lê Thị Minh Anh	13/12/1991	Nữ	Ths	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0395966236
855	Nguyễn Hoàng Anh	05/05/1993	Nam	ĐH	Tài chính	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0888885455
856	Trần Linh Chi	18/6/1997	Nữ	Ths	Tài chính	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính	MNN			0859421997
857	Dương Khắc Đông	15/10/1994	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0397401624

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
858	Hà Thị Thanh Dung	09/4/1991	Nữ	Ths	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0989806619
859	Nguyễn Thị Hà Linh	22/5/1990	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0985194948
860	Hà Thảo Ngân	05/12/1997	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0968602997
861	Nguyễn Minh Tâm	20/12/1998	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0369600015
862	Nguyễn Hồng Uyên	25/10/1999	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	98	Thanh tra quận Cầu Giấy	Tài chính		Anh		0971014893
863	Phạm Văn Bình	01/12/1997	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0773318116
864	Ngô Chí Cường	23/2/1995	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0969301995
865	Hoàng Minh Dôn	24/6/1997	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh	DTTS	0855096933
866	Nguyễn Trường Giang	11/9/1998	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0944949595
867	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	13/11/1997	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0345924495
868	Nguyễn Minh Hiếu	03/4/1999	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0947009431
869	Trần Thu Huyền	05/02/1998	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0988521998
870	Nguyễn Đỗ Nguyên Khoa	27/10/1999	Nam	ĐH	Luật hành chính	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0905082936
871	Bùi Huệ Ngọc Mai	22/3/1992	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0338106232
872	Lê Đức Mạnh	24/12/1996	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh	DTTS	0968998558
873	Nguyễn Thị Nhật Minh	27/3/1995	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0962271383
874	Trần Mai Phương	01/01/2000	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0829674082
875	Hoàng Thị Đan Phương	12/5/1996	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0929306686

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
876	Lương Hùng Quyền	14/4/2000	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0986122053
877	Nguyễn Thế Thanh	17/4/1993	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0869336555
878	Phạm Duy Thành	13/11/1998	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0962079641
879	Phan Thị thu Thủy	11/3/1995	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0915218115
880	Nguyễn Tiến Tiến	07/7/1996	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0931056596
881	Cần Linh Trang	04/9/1998	Nữ	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0387218409
882	Trần Hoài Vân	30/8/1990	Nam	ĐH	Luật	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0969261611
883	Phạm Tuấn Vương	14/02/1998	Nam	ĐH	Luật học	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0374164855
884	Vũ Thị Hải Yến	03/7/1994	Nữ	ĐH	Luật học	99	Thanh tra quận Cầu Giấy	Luật		Anh		0364031659
885	Phạm Hiền Anh	12/6/1994	Nữ	ĐH	Dược học	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0969593686
886	Nguyễn Vân Anh	28/7/1994	Nữ	ĐH	Dược học	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0366861962
887	Nguyễn Thị Hồng Anh	09/11/1988	Nữ	ĐH	Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0979015288
888	Đặng Thị Thu Cúc	08/4/1993	Nữ	ĐH	Dược học	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh	CLS	0964282985
889	Nghiêm Thu Hằng	20/10/1995	Nữ	ĐH	Dược sĩ	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh	CNCĐDC	0983202540
890	Nguyễn Khánh Huyền	02/02/1994	Nữ	ĐH	Hóa Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0369353444
891	Vũ Hồ Khánh Linh	10/11/1998	Nữ	ĐH	Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0975461463
892	Nguyễn Kim Ngân	29/9/1992	Nữ	ĐH	Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0868290992
893	Vũ Nhâm Quỳnh	07/5/1982	Nữ	ĐH	Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh	CĐCĐ	0904791883

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
894	Nguyễn Thị Thu Thảo	02/12/1997	Nữ	ĐH	Dược học	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0979931381
895	Đoàn Thị Trang	13/11/1989	Nữ	Ths	Quản lý dược, mỹ phẩm	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0978654386
896	Nguyễn Anh Tú	30/3/1995	Nam	ĐH	Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0394600880
897	Nguyễn Thị Hải Yến	11/6/1998	Nữ	ĐH	Dược	100	Phòng Y tế quận Cầu Giấy	Dược		Anh		0394320469
898	Nguyễn Thế Anh	29/8/1998	Nam	ĐH	Luật kinh tế	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0333893311
899	Nguyễn Hoàng Hiệp	29/12/2000	Nam	ĐH	Luật	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0989762607
900	Phạm Hoàng Hùng	05/7/1999	Nam	ĐH	Kinh tế	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.	MNN			0919894555
901	Nguyễn Đức Mạnh	16/11/1999	Nam	ĐH	Luật	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0354322968
902	Nguyễn Thành Nam	28/5/1997	Nam	ĐH	Luật	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0399318414
903	Nhữ Minh Quang	15/01/1984	Nam	ĐH	Kinh tế tài nguyên	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0837957995
904	Đỗ Hải Sơn	27/01/1999	Nam	ĐH	Kinh tế	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0964462598
905	Nguyễn Kim Thu	06/8/2000	Nữ	ĐH	Luật	101	Phòng Kinh tế quận Đống Đa	Kinh tế; Luật.		Anh		0356174268
906	Đặng Trần Dũng	19/11/1994	Nam	ĐH	Quản lý tài nguyên và môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh		0818812889
907	Nguyễn Thị Lan Hương	17/6/1989	Nữ	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh		0917506187
908	Nguyễn Thị Ngọc Phương	05/8/1990	Nữ	ĐH	Kinh tế tài nguyên và Môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh		0982269922

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
909	Đỗ Việt Thành	26/5/1995	Nam	ĐH	Quản lý tài nguyên và Môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh		0833265995
910	Hà Văn Thới	18/3/1980	Nam	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh	CTB	0915809815
911	Nguyễn Hồng Trang	11/12/1997	Nữ	ĐH	Kinh tế tài nguyên	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh		0912111297
912	Nguyễn Thị Trang	27/8/1989	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.		Anh		0973808226
913	Nguyễn Mạnh Tùng	18/12/1993	Nam	ĐH	Quản lý môi trường	102	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý Tài nguyên và Môi trường.	MNN			0978506236
914	Nguyễn Quyền Anh	24/8/1999	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0981068562
915	Phạm Tuấn Cường	05/6/1990	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0973702676
916	Lê Thị Dung	23/8/1985	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0981823950
917	Lưu Trung Hiếu	26/01/1994	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0971026797
918	Thẩm Đức Lâm	23/12/1992	Nam	Ths	Quản lý đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0988526556
919	Nguyễn Thị Thùy Linh	04/10/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0989059419
920	Lê Thùy Linh	8/8/1996	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0967858796
921	Vương Đức Mạnh	22/8/1996	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0968298546
922	Dương Trà My	18/9/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0975225380

dui

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
923	Nguyễn Hồng Nhung	21/11/1992	Nữ	Ths	Quản lý đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0355944390
924	Cao Như Quỳnh	02/7/1995	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0962332078
925	Trần Thị Minh Thư	16/8/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0388786690
926	Nguyễn Thanh Thùy	28/3/1997	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0988036397
927	Lê Đình Toàn	28/8/1992	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0966781138
928	Nguyễn Hà Trang	22/9/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0362303363
929	Lương Anh Tú	20/10/1988	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0945084202
930	Lê Anh Tú	06/10/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	103	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Quản lý đất đai.		Anh		0359194888
931	Nguyễn Đức Anh	30/4/1998	Nam	ĐH	Luật	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0966351101
932	Phạm Duy Anh	18/10/1997	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0906326886
933	Nguyễn Đức Anh	30/4/1998	Nam	ĐH	Luật	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0966351101
934	Nguyễn Hà Đức Anh	29/11/1990	Nam	ĐH	Luật	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0986838323
935	Trần Thị Phương Anh	04/9/1997	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0335200526
936	Trần Ninh Chi	10/10/1985	Nữ	ĐH	Địa chính	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0961812200

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
937	Đào Thúy Linh	26/01/1985	Nữ	ĐH	Luật	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.	MNN			0976961214
938	Nguyễn Thị Thảo My	02/11/1996	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0384931269
939	Đặng Thị Ngọc Thảo	24/02/2000	Nữ	ĐH	Luật	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0983619871
940	Nguyễn Phương Thoa	20/10/1991	Nữ	ĐH	Luật	104	Phòng TN&MT quận Hoàn Kiếm	Luật; Địa chính; Quản lý đất đai.		Anh		0979510191
941	Hà Minh Chung	05/5/2000	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0982356362
942	Hoàng Thị Mai Hiên	11/01/1994	Nữ	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0848804888
943	Dương Ngọc Hưng	20/5/1993	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0795291121
944	Trương Đức Lai	04/9/1990	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh	DTTS	0911996089
945	Bùi Thị Luyến	30/3/1993	Nữ	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0973368385
946	Phạm Lan Nhi	11/01/2000	Nữ	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0888719398
947	Trần Bá Thọ	03/12/1992	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0985621357
948	Lương Thị Thuý	27/6/1992	Nữ	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Trung		0966588401
949	Phó Thị Thu Thủy	17/8/1999	Nữ	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0354232141
950	Hoàng Thị Bảo Trang	29/01/1991	Nữ	Ths	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0365694554

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
951	Nguyễn Đức Trung	15/4/1996	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0836998465
952	Nguyễn Chí Tùng	31/5/1994	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0904940961
953	Vũ Tuấn Việt	01/5/1999	Nam	ĐH	Luật	105	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0335804514
954	Lê Nhật Anh	29/11/1999	Nam	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0918213641
955	Trần Hương Giang	04/10/2000	Nữ	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0961467963
956	Nguyễn Thị Thu Hằng	27/8/1998	Nữ	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0913552885
957	Đào Vũ Quang Huy	10/02/1999	Nam	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0982765825
958	Nguyễn Hương Lam	8/12/1997	Nữ	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0762277094
959	Phạm Thị Hải Ly	17/01/2000	Nữ	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0979117056
960	Bùi Đình Nghĩa	23/02/2000	Nam	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0328609055
961	Nguyễn Thảo Quyên	19/8/2000	Nữ	ĐH	Luật học	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0349919351
962	Phạm Thu Thủy	02/6/1994	Nữ	Ths	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0987344494
963	Nguyễn Đức Tuấn	15/11/1985	Nam	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0934347379
964	Đào Thị Thanh Vân	23/10/1999	Nữ	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0974282248
965	Khổng Trường Túc Vinh	17/3/1999	Nam	ĐH	Luật	106	Phòng Tư pháp quận Hoàn Kiếm	Luật.		Anh		0833955355

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ru tiên	Điện thoại liên hệ
966	Đặng Văn Diện	27/6/1983	Nam	ĐH	Báo chí	108	Phòng VH TT quận Hoàn Kiếm	Báo chí.		Anh		0975721679
967	Trần Bảo Khánh	30/10/1994	Nam	ĐH	Báo chí	108	Phòng VH TT quận Hoàn Kiếm	Báo chí.		Anh		0356969690
968	Chung Thùy Linh	10/10/1991	Nữ	Ths	Báo chí	108	Phòng VH TT quận Hoàn Kiếm	Báo chí.		Anh		0376347805
969	Lê Nhật Anh	08/02/1986	Nam	ĐH	Kiến trúc	109	Phòng Quản lý đô thị quận Hoàn Kiếm	Kiến trúc		Anh		0974475856
970	Nguyễn Tất Đạt	04/10/1994	Nam	Ths	Kiến trúc	109	Phòng Quản lý đô thị quận Hoàn Kiếm	Kiến trúc		Anh		0983041094
971	Phạm Tuấn Phương	22/02/1983	Nam	ĐH	Kiến trúc	109	Phòng Quản lý đô thị quận Hoàn Kiếm	Kiến trúc		Anh		0913091354
972	Vũ Thị Minh Huyền	02/01/1997	Nữ	ĐH	Y đa khoa	110	Phòng Y tế quận Hoàn Kiếm	Y (Bác sỹ)		Anh		0838237399
973	Vũ Thị Quy	13/4/1994	Nữ	ĐH	Bác sỹ Y học dự phòng	110	Phòng Y tế quận Hoàn Kiếm	Y (Bác sỹ)		Anh		0988918687
974	Lê Diệu Linh	21/01/1996	Nữ	ĐH	Thú y	111	Phòng Kinh tế quận Hoàn Kiếm	Thú y	MNN			0849696508
975	Hà Phương	18/01/1984	Nam	ĐH	Thú y	111	Phòng Kinh tế quận Hoàn Kiếm	Thú y		Anh		0382268236
976	Nguyễn Thị Mai An	30/8/1996	Nữ	ĐH	Bảo hiểm	112	Phòng LĐ TB&XH quận Hoàn Kiếm	Bảo hiểm		Anh		975587928
977	Nguyễn Bảo Linh	07/12/1994	Nữ	ĐH	Bảo hiểm	112	Phòng LĐ TB&XH quận Hoàn Kiếm	Bảo hiểm		Anh		0989671294
978	Đặng Thị Linh	02/9/1987	Nữ	ĐH	Bảo hiểm	112	Phòng LĐ TB&XH quận Hoàn Kiếm	Bảo hiểm		Anh		0904337301
979	Lê Thu Trang	04/3/1996	Nữ	ĐH	Bảo hiểm	112	Phòng LĐ TB&XH quận Hoàn Kiếm	Bảo hiểm		Anh		0363616734
980	Phùng Thị Huyền Trang	11/3/1999	Nữ	ĐH	Bảo hiểm	112	Phòng LĐ TB&XH quận Hoàn Kiếm	Bảo hiểm		Anh		0354740959

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
981	Nguyễn Xuân Trường	12/8/1989	Nam	ĐH	Bảo hiểm	112	Phòng LĐ TB&XH quận Hoàn Kiếm	Bảo hiểm		Anh		0975566007
982	Phạm Hải Long	01/3/1990	Nam	Ths	Thiết kế xây dựng dân dụng	113	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Xây dựng dân dụng.	MNN			0937776066
983	Nguyễn Bảo Ngọc	17/5/1996	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	113	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Xây dựng dân dụng.		Anh		0398470333
984	Nguyễn Hoàng Nam	12/3/1983	Nam	ĐH	Luật	114	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Luật.		Anh		0888296688
985	Bùi Mạnh Toàn	04/12/1982	Nam	ĐH	Luật	114	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Luật.		Anh		0963165682
986	Nguyễn Khoa Trung	26/6/1988	Nam	ĐH	Luật kinh tế	114	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Luật.		Anh		0989839393
987	Nguyễn Tuấn Trung	23/01/1996	Nam	ĐH	Luật	114	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Luật.		Anh		0776352553
988	Đỗ Tuấn	09/7/1986	Nam	ĐH	Luật	114	Đội QLTTXDĐT quận Long Biên	Luật.		Anh		0938804404
989	Phạm Văn An	23/11/1979	Nam	ĐH	Kiến trúc	115	Đội QLTTXDĐT quận Thanh Xuân	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0904090955
990	Nguyễn Văn Linh	22/5/1994	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	115	Đội QLTTXDĐT quận Thanh Xuân	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0359827694
991	Hồ Thị Thu Luân	20/5/1985	Nữ	ĐH	Xây dựng	115	Đội QLTTXDĐT quận Thanh Xuân	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh	CBB	0914305655
992	Bùi Công Luyện	17/12/1994	Nam	ĐH	Kiến trúc	115	Đội QLTTXDĐT quận Thanh Xuân	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0961661688
993	Nguyễn Thị Phụng	16/6/1994	Nữ	Ths	Kiến trúc	115	Đội QLTTXDĐT quận Thanh Xuân	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh		0963570948
994	Tổng Minh Thành	26/11/1985	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	115	Đội QLTTXDĐT quận Thanh Xuân	Xây dựng; Kiến trúc.		Anh	DTTS	0914936011

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
995	Nguyễn Chiến	10/5/1992	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0917917835
996	Nguyễn Tiến Đại	18/10/1991	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật Vật liệu xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0967171221
997	Nguyễn Văn Hải	12/11/1985	Nam	ĐH	Xây dựng Cầu đường	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh	CBB	0976122636
998	Trần Đức Linh	09/12/1992	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0963586712
999	Hoàng Văn Nguyên	08/6/1993	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0368215885
1000	Khuất Văn Nội	25/02/1983	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0986050938
1001	Cần Thị Thiêm	29/10/1998	Nữ	ĐH	Kinh tế Xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0328884818
1002	Dương Văn Trường	10/5/1998	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật xây dựng đường bộ	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh	CTB	0362620460
1003	Lê Quang Tùng	20/12/1995	Nam	ĐH	Xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0982757000
1004	Hà Quốc Việt	06/9/1995	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng	116	Phòng Quản lý đô thị Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0965802180
1005	Khuất Trọng Hiếu	10/4/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình Thủy	117	Phòng Kinh tế Thị xã Sơn Tây	Thủy lợi; Xây dựng.		Anh		0982217938
1006	Nguyễn Vũ Long	31/8/1993	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	117	Phòng Kinh tế Thị xã Sơn Tây	Thủy lợi; Xây dựng.		Anh		0977731893
1007	Dương Trịnh Thu Sơn	11/8/1983	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình	117	Phòng Kinh tế Thị xã Sơn Tây	Thủy lợi; Xây dựng.		Anh		0987511883
1008	Nguyễn Hải Anh	03/10/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0352544088
1009	Nguyễn Bá Chiến	07/9/1989	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0968441089

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1010	Nguyễn Viết Cường	12/01/1987	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0918120187
1011	Phùng Minh Đức Linh	03/12/1998	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0337493898
1012	Nguyễn Văn Quý	08/5/1985	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0973276555
1013	Lê Văn Tiến	24/7/1990	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0973020422
1014	Nguyễn Sơn Tùng	26/6/1991	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	118	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Xây dựng.		Anh		0915191216
1015	Nguyễn Hoàng Anh	04/7/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0914945504
1016	Ngô Ngọc Ánh	9/9/1996	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0335972862
1017	Hoàng Thị Xuân Ban	27/6/1990	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0988858290
1018	Nguyễn Thị Bình	20/8/1985	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0375443785
1019	Phí Mạnh Hanh	04/11/1998	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Pháp		0981806387
1020	Trần Văn Hiệp	29/4/1989	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0911883689
1021	Nguyễn Thị Thu Huyền	12/9/1992	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0975920458
1022	Nguyễn Hữu Khôi	01/5/1998	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0868666698
1023	Lê Thị Diệu Linh	09/6/1993	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0973594124

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1024	Trần Minh Phương	04/6/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0349439997
1025	Đặng Ngọc Sơn	27/8/1985	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0964791296
1026	Nguyễn Thị Thuý	24/10/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0961935597
1027	Đặng Anh Tú	08/3/1996	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	119	Đội QLTTXD ĐT Thị xã Sơn Tây	Quản lý đất đai.		Anh		0966687750
1028	Nguyễn Hoàng Kiên	26/01/1996	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	120	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Xây dựng.		Anh		0866126196
1029	Lê Minh Đức	31/8/1996	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	121	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Quản lý đất đai.		Anh		0834163896
1030	Nguyễn Thị Thu Hiền	14/11/1999	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	121	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Quản lý đất đai.		Anh		0967520943
1031	Nguyễn Khắc Hiếu	11/9/1994	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	121	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Quản lý đất đai.		Anh		0987516959
1032	Nguyễn Thị Hồng	20/12/1994	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	121	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Quản lý đất đai.		Anh		0978256592
1033	Chu Đức Hưng	20/7/1997	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	121	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Quản lý đất đai.		Anh		0987298997
1034	Phùng Tuấn Anh	25/8/1994	Nam	ĐH	Luật tổng hợp	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0963194222
1035	Giang Thị Vân Anh	09/8/1995	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh	CTB	0984215723
1036	Lương Hoàng Phương Anh	25/7/1995	Nữ	ĐH	Luật	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0974189339
1037	Đỗ Thị Quỳnh Anh	11/9/2000	Nữ	ĐH	Luật	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0967612000
1038	Nguyễn Trọng Cường	19/10/1989	Nam	ĐH	Luật kinh doanh	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0962725186

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1039	Đỗ Thị Lan	04/01/1998	Nữ	ĐH	Luật	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0328917094
1040	Đỗ Thành Long	18/11/2000	Nam	ĐH	Luật	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0969169119
1041	Phan Thị Khánh Ly	21/6/1998	Nữ	ĐH	Luật	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0974107321
1042	Lê Văn Thân	03/6/1980	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	122	Đội QLTTXD ĐT huyện Ba Vì	Luật.		Anh		0963636878
1043	Nguyễn Thị Duyên	28/10/1979	Nữ	Ths	Quản trị kinh doanh	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0982559829
1044	Nguyễn Thị Thúy Hằng	09/8/1990	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0979000648
1045	Nguyễn Thùy Linh	03/5/1998	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0399940011
1046	Nguyễn Đình Long	03/9/1999	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0844961999
1047	Lê Hoài Thu	01/10/1997	Nữ	ĐH	Quản trị văn phòng	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0966834405
1048	Nguyễn Hồng Thư	24/4/1986	Nữ	ĐH	Luật	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0904780696
1049	Hồ Thị Hoài Thương	18/5/1999	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0762022645
1050	Phùng Khắc Tuấn	18/8/1990	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	124	VP HĐND và UBND huyện Đan Phượng	Quản trị kinh doanh; Hành chính; Luật; Quản lý đất đai.		Anh		0988762825
1051	Phan Thị Ngọc Ánh	18/4/1999	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0962991520
1052	Nguyễn Việt Đức	22/7/1978	Nam	Ths	Luật Kinh tế	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0912253665

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1053	An Thị Hằng	28/01/1987	Nữ	ĐH	Luật	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0977807843
1054	Nguyễn Thị Huyền	28/12/1993	Nữ	ĐH	Luật	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0976438505
1055	Lê Thị Loan	07/9/1998	Nữ	ĐH	Luật học	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0975960093
1056	Nguyễn Thanh Quý	11/3/1997	Nữ	ĐH	Luật	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0982974128
1057	Nguyễn Trường Sơn	30/3/1998	Nam	ĐH	Luật	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Anh		0366870668
1058	Đỗ Phạm Ngọc Yến	06/9/1987	Nữ	ĐH	Luật	125	Phòng Tư pháp huyện Đan Phượng	Luật.		Trung		0333103373
1059	Thế Thị Lương	02/12/1984	Nữ	ĐH	Giáo dục tiểu học	127	Phòng GD&ĐT huyện Đan Phượng	Sư phạm Tiểu học; Giáo dục Tiểu học.		Anh		0387466393
1060	Vũ Lan Phương	30/3/1996	Nữ	ĐH	Giáo dục tiểu học	127	Phòng GD&ĐT huyện Đan Phượng	Sư phạm Tiểu học; Giáo dục Tiểu học.		Anh		0984380099
1061	Tạ Duy Quyền	08/12/1996	Nam	ĐH	Điều dưỡng	128	Phòng Y tế huyện Đan Phượng	Y		Anh		0358232967
1062	Đặng Hoàng Minh Anh	22/12/1992	Nam	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0972296393
1063	Nguyễn Thị Hằng	18/3/1989	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0973830461
1064	Nguyễn Thu Hằng	25/6/1984	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0968489233
1065	Lại Đức Hiệp	11/7/1987	Nam	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.	MNN			0945133987
1066	Ngô Thị Ngọc Hương	05/6/1986	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0973580108
1067	Trần Thị Luyến	07/01/1990	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0988169268

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1068	Phí Kiều Oanh	16/7/1999	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0384668898
1069	Vũ Thị Sự	03/3/1985	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0906263385
1070	Nguyễn Thị Thắm	21/5/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0392860321
1071	Trần Thị Bạch Yến	07/10/1984	Nữ	ĐH	Kế toán	129	Phòng LĐ TB&XH huyện Đan Phượng	Kế toán.		Anh		0976421343
1072	Nguyễn Hoài An	29/9/1997	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0969773106
1073	Nguyễn Quốc Anh	09/5/1991	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng đô thị	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0832733579
1074	Phạm Đức Anh	21/11/1998	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0866432198
1075	Nguyễn Chu Biên	03/11/1987	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh	CBB	0949844942
1076	Khuất Duy Biên	20/11/1989	Nam	ĐH	Kinh tế xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0395831397
1077	Đỗ Thanh Định	13/8/1981	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh	CBB	0936225866

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1078	Đỗ Ánh Dương	03/12/1993	Nam	ĐH	Kiến trúc	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Pháp		0346035310
1079	Bùi Hải Hà	11/8/1987	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh	HTNV	0978879987
1080	Doãn Duy Linh	16/2/1989	Nam	ĐH	Xây dựng cầu đường bộ	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0988516289
1081	Trần Văn Lương	07/12/1998	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0912219612
1082	Nguyễn Đăng Quân	04/12/1994	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0834629999
1083	Nguyễn Phúc Quý	06/3/1991	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh	HTNV	0378060391
1084	Nguyễn Chí Thành	22/6/1988	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0978491012
1085	Nguyễn Đức Trung	05/5/1992	Nam	Ths	Quản lý xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tếXD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0376221551

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1086	Tổng Văn Tùng	17/8/1995	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng	130	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý XD; Kinh tế XD; Kiến trúc; Kỹ thuật công trình XD; Xây dựng Cầu - đường.		Anh		0961210895
1087	Trần Tuấn Anh	29/7/1995	Nam	ĐH	Kinh tế	131	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Kinh tế quốc tế.		Anh		0912971995
1088	Nguyễn Tùng Lâm	08/8/1994	Nam	ĐH	Kinh tế quốc tế	131	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Kinh tế quốc tế.		Anh		0336255886
1089	Vũ Hồng Sơn	11/6/1997	Nam	ĐH	Luật kinh tế	132	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Luật kinh tế.		Anh		0984031997
1090	Giang Phương Thảo	03/11/2000	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	132	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Luật kinh tế.		Trung		0345904024
1091	Phùng Thị Thu Thảo	30/9/1988	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	132	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Luật kinh tế.		Anh		0977207554
1092	Chữ Minh Toàn	16/3/1986	Nam	Ths	Luật	132	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Luật kinh tế.		Anh	HTNV	0936160386
1093	Nguyễn Thị Cẩm Anh	20/10/1988	Nữ	Ths	Quản lý đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0979209662
1094	Nguyễn Tiến Đông	28/12/1994	Nam	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0966506663
1095	Nguyễn Trí Dũng	13/8/1996	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0336255861
1096	Nguyễn Hải Dương	18/6/1999	Nữ	ĐH	Quản lý tài nguyên môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0988698399
1097	Phạm Lê Duy	18/10/1996	Nam	ĐH	Quản lý tài nguyên và môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0353606696
1098	Nguyễn Thị Minh Giang	29/12/1994	Nữ	ĐH	Quản lý môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0383366361

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1099	Bùi Thị Thu Hằng	10/9/1993	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0981109193
1100	Nguyễn Huy Hoàng	19/12/1991	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0989989835
1101	Tạ Quang Huy	27/4/1978	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0913008139
1102	Nguyễn Hải Long	22/4/1988	Nam	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0888098688
1103	Chu Thị Hồng Nhung	12/12/1994	Nữ	Ths	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0968312486
1104	Đỗ Lan Phương	05/5/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0383789843
1105	Nguyễn Thị Anh Phương	21/4/1995	Nữ	Ths	Quản lý đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0974063788
1106	Nguyễn Thị Thu Trang	22/7/1994	Nữ	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0982639194
1107	Nguyễn Thị Thu Trang	21/01/1987	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0977588118
1108	Nguyễn Công Tuấn	05/5/1997	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	133	Đội QLTTXD ĐT huyện Đan Phượng	Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đất đai.		Anh		0987711997
1109	Nguyễn Thị Ngọc Anh	25/5/1993	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0962250593
1110	Nguyễn Trung Đức	14/8/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0971011622
1111	Nguyễn Thị Ánh Hồng	20/02/2000	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0975469505
1112	Trần Thị Thanh Ngân	10/4/1997	Nữ	ĐH	Luật	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0967515997

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1113	Nguyễn Thị Kim Oanh	09/11/1994	Nữ	Ths	Quản lý công	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0866702002
1114	Nghiêm Đức Tá	05/02/1992	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0984805678
1115	Ngô Thị Phương Thảo	13/7/1998	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0394149393
1116	Ngô Minh Thư	30/9/1997	Nữ	Ths	Quản lý đất đai	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0975062885
1117	Trần Bảo Trinh	09/3/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	134	VP HĐND và UBND huyện Đông Anh	Luật; Hành chính; Quản lý đất đai.		Anh		0983160297
1118	Lê Thu Hà	13/12/2000	Nữ	ĐH	Luật	135	Phòng LĐTB&XH huyện Đông Anh	Luật; Công tác xã hội.		Anh		0762066773
1119	Nguyễn Thu Trà	08/8/1998	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	135	Phòng LĐTB&XH huyện Đông Anh	Luật; Công tác xã hội.		Anh		0984848098
1120	Nguyễn Thị Lan Anh	12/02/1979	Nữ	ĐH	Cây trồng	136	Phòng Kinh tế huyện Đông Anh	Trồng trọt.		Anh		0983952794
1121	Trần Sĩ Cương	18/01/1996	Nam	Ths	Nông học	136	Phòng Kinh tế huyện Đông Anh	Trồng trọt.		Anh		0968683289
1122	Đỗ Minh Dương	04/09/1986	Nam	ĐH	Khoa học cây trồng	136	Phòng Kinh tế huyện Đông Anh	Trồng trọt.		Anh		0919464986
1123	Nguyễn Hữu Dương	12/03/1993	Nam	Ths	Khoa học cây trồng	136	Phòng Kinh tế huyện Đông Anh	Trồng trọt.		Anh		0985788891
1124	Đặng Thị Hương	24/02/1997	Nữ	ĐH	Khoa học cây trồng	136	Phòng Kinh tế huyện Đông Anh	Trồng trọt.		Anh		0966157303
1125	Nguyễn Thị Lan Anh	06/11/1999	Nữ	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0359658798
1126	Ngô Ích Hiệp	10/8/1978	Nam	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0986278066
1127	Hoàng Phú Hưng	15/01/1997	Nam	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		098754927

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1128	Nguyễn Anh Hường	04/8/1997	Nam	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0383696691
1129	Vương Lê Ngọc Liên	02/3/1997	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0347766966
1130	Hoàng Trang Linh	04/7/2000	Nữ	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0354404105
1131	Nguyễn Thị Huyền Ngọc	12/12/1999	Nữ	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0352101865
1132	Trần Thị Ngọc	19/6/1999	Nữ	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh		0965668879
1133	Đinh Anh Thiện	21/9/1994	Nam	ĐH	Luật	137	Phòng Tư pháp huyện Đông Anh	Luật		Anh	DTTS	0986837508
1134	Trần Thị Lan Anh	12/11/2000	Nữ	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0335389202
1135	Lê Việt Hà	12/9/1990	Nam	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0985751990
1136	Võ Thu Hằng	27/6/1999	Nữ	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0918849658
1137	Nguyễn Minh Huy	29/9/2000	Nam	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0966158658
1138	Phạm Nhật Linh	27/3/1999	Nữ	ĐH	Luật Kinh Doanh	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0987986629
1139	Phạm Diệu Linh	10/9/1996	Nữ	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh	DTTS	0972796588
1140	Vũ Thị Nga	19/7/1997	Nữ	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0353056400
1141	Hoàng Ngọc Tân	14/02/1981	Nam	ĐH	Luật dân sự	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0904858825
1142	Bùi Đức Thành	05/5/1997	Nam	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh		0399566737
1143	Hà Thị Vang	04/3/1998	Nữ	ĐH	Luật	138	Phòng Tư pháp huyện Gia Lâm	Luật.		Anh	DTTS	0363512999

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1144	Nguyễn Thị Khánh Linh	26/11/1998	Nữ	ĐH	Sư phạm Toán học	139	Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm	Sư phạm Toán.		Anh		0985766098
1145	Bùi Thị Bích Phương	16/8/1989	Nữ	Ths	Toán giải tích	139	Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm	Sư phạm Toán.		Anh		0388060825
1146	Nguyễn Thị Thuý	04/11/1986	Nữ	Ths	Sư phạm Toán học	139	Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm	Sư phạm Toán.	MNN			0903456864
1147	Nguyễn Văn Tú	30/9/1999	Nam	ĐH	Sư phạm toán học	139	Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm	Sư phạm Toán.		Anh		0968738256
1148	Chu Ngọc Diệp	01/02/1999	Nữ	ĐH	Y tế công cộng	140	Phòng Y tế huyện Gia Lâm	Y		Anh		0971115256
1149	Nguyễn Đức Dũng	08/7/1991	Nam	ĐH	Bác sỹ y học dự phòng	140	Phòng Y tế huyện Gia Lâm	Y		Anh		0989194369
1150	Bế Thu Thủy	11/10/1991	Nữ	ĐH	Bác sỹ đa khoa	140	Phòng Y tế huyện Gia Lâm	Y		Anh	DTTS	0964722688
1151	Nguyễn Quốc Anh	31/8/1997	Nam	ĐH	Công nghệ kĩ thuật môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0389551997
1152	Nguyễn Thị Ngọc Lan	07/02/1993	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0966956652
1153	Đặng Tùng Linh	17/9/1992	Nam	Ths	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh	HTNV	0705583999
1154	Nguyễn Thị Mai Lương	18/9/1996	Nữ	ĐH	Khoa học Môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0357001156
1155	Đinh Thị Thanh Mai	18/7/1994	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0375189848
1156	Nguyễn Bảo Ngọc	25/4/1997	Nam	ĐH	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0366683381
1157	Nguyễn Thị Hồng Nhung	05/12/1995	Nữ	ĐH	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0969553996
1158	Lê Kỳ Sơn	15/12/1996	Nam	ĐH	Khoa học Môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0974861688
1159	Nguyễn Đức Thanh	15/10/1996	Nam	ĐH	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0989691510

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1160	Nguyễn Xuân Thành	26/8/1995	Nam	ĐH	Khoa học môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0383613284
1161	Phạm Văn Tiến	17/02/1987	Nam	ĐH	Môi Trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0987193713
1162	Nguyễn Thị Huyền Trang	18/7/1999	Nữ	ĐH	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0353330723
1163	Đặng Quốc Văn	29/9/1998	Nam	ĐH	Môi Trường	141	Phòng TN&MT huyện Gia Lâm	Môi trường.		Anh		0362884546
1164	Nguyễn Thị Hà	22/01/1990	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0387892137
1165	Nguyễn Trung Hiếu	10/11/1999	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0901988905
1166	Lê Mạnh Hưng	09/5/1996	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0977090596
1167	Trần Thanh Huyền	17/6/1995	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0364812398
1168	Triệu Thùy Linh	05/01/1998	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh	DTTS	0345733111
1169	Nguyễn Hoàng Long	17/01/1995	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0919956682
1170	Tạ Thị Tú Quỳnh	31/10/1999	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0961022886
1171	Nguyễn Thu Trang	21/01/1994	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0906591994
1172	Nguyễn Huyền Trang	29/9/1997	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0976586997
1173	Lý Minh Tú	04/02/1992	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	142	Phòng LĐT&XH huyện Gia Lâm	Tài chính- Ngân hàng.		Anh		0346676810
1174	Dương Thị Phương Anh	07/01/1992	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0989838855

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1175	Đoàn Thị Thu Hiền	13/3/1997	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0944555613
1176	Lại Thị Hiền	31/10/1983	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh	CTB	0912752486
1177	Bùi Mai Hồng	12/8/2000	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0392561769
1178	Đỗ Thị Huyền	06/07/1988	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0981556988
1179	Chu Thị Hoa Mai	14/11/1984	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0969851595
1180	Vũ Thị Nhung	28/4/1985	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0984929790
1181	Nguyễn Thị Thu	02/6/1986	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0904565822
1182	Phạm Thị Xuân	26/01/1997	Nữ	ĐH	Kế toán	143	VP HĐND và UBND huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0904611786
1183	Nguyễn Hoàng An	30/01/1994	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0833769595
1184	Cao Ngọc Ánh	18/10/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0979101998
1185	Cần Mạnh Cường	17/12/1989	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0981304444
1186	Đặng Cao Dũng	04/7/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0978989395
1187	Trần Vương Hải	19/4/1999	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0918120699
1188	Nguyễn Xuân Hoàng	18/10/1994	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		975570091
1189	Nguyễn Thị Mai Linh	23/11/1999 5	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0969312593

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1190	Nguyễn Văn Luận	23/8/1991	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0984967733
1191	Nguyễn Hồng Ngọc	17/02/1995	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0976368326
1192	Nguyễn Minh Phúc	25/10/1993	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0396619212
1193	Nguyễn Hữu Quỳnh	05/8/1992	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0942585666
1194	Phạm Văn Thành	05/11/1987	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0989395526
1195	Nguyễn Thị Thứ	10/01/1994	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0327745534
1196	Bùi Trung Thuật	25/01/1992	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0779198883
1197	Phí Văn Trường	24/8/1993	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0964095222
1198	Phạm Quốc Việt	24/3/1993	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	144	Phòng TN&MT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh	SQDB	0973553526
1199	Phí Thị Minh Tiệp	20/6/1981	Nữ	ĐH	Xã hội học	145	Phòng LĐT&XH huyện Hoài Đức	Xã hội học.		Anh		9424141418
1200	Lương Xuân Tinh	12/10/1989	Nam	ĐH	Xã hội học	145	Phòng LĐT&XH huyện Hoài Đức	Xã hội học.		Anh		0973695145
1201	Vương Duy Cương	09/8/1995	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0869153695
1202	Đàm Thị Phương Hoa	03/6/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0366282574
1203	Nguyễn Thị Thanh Hoa	04/10/1997	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0968676170
1204	Bùi Văn Phúc	18/5/1994	Nam	Ths	Quản lý đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0962948631

TT	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1205	Tạ Thị Bích	Phượng	15/10/1995	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0366296166
1206	Nguyễn Văn	Quang	07/7/1997	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0362253662
1207	Chu Quang	Tuân	17/11/1996	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		846161996
1208	Đỗ Thị	Uyên	07/01/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	146	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Quản lý đất đai.		Anh		0968587032
1209	Nguyễn Duy	Chiến	25/01/1990	Nam	ĐH	Kinh tế	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		0931883866
1210	Lê Tiến	Đạt	05/10/1998	Nam	ĐH	Kinh tế Tài nguyên thiên nhiên	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		0972690524
1211	Bùi Sơn	Dương	16/10/1989	Nam	Ths	Kinh tế	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		978989693
1212	Dương Trà	My	05/01/1995	Nữ	ĐH	Kinh tế quốc tế	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		0357603168
1213	Lê Quốc	Niệm	22/9/1999	Nam	ĐH	Kinh tế	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		0981190092
1214	Tuấn Nguyên	Thắng	22/6/1993	Nam	Ths	Kinh tế xây dựng	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		0389796553
1215	Nguyễn Thị	Thu	31/12/1981	Nữ	ĐH	Kinh tế	147	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kinh tế.		Anh		0975289796
1216	Phạm Quốc	Anh	15/8/1997	Nữ	ĐH	Quản lý xây dựng	148	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0834150897
1217	Nguyễn Xuân	Huy	21/5/1992	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	148	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		91818326
1218	Bùi Đức	Anh	02/9/1998	Nam	ĐH	Luật	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0377320998
1219	Nguyễn Thị Thu	Hiền	17/02/1993	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0962545558

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1220	Trần Thị Hoa	07/8/1988	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0981751055
1221	Uông Văn Lập	07/10/1991	Nam	Ths	Luật kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0334667991
1222	Kiều Thị Thùy Linh	28/12/1991	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0984674668
1223	Nguyễn Thu Bảo Ngọc	17/8/1999	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh	DTTS	0386978989
1224	Nguyễn Việt Phiên	23/10/1982	Nam	ĐH	Luật kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0912309588
1225	Nguyễn Văn Phúc	28/11/1985	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0985299411
1226	Đào Bá Quân	26/01/1987	Nam	ĐH	Luật kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0964522828
1227	Nguyễn Chung Thực	22/12/1981	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0975390996
1228	Nguyễn Huyền Trang	08/5/1996	Nữ	Ths	Luật Kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.	MNN			0855447989
1229	Nguyễn Thị Kiều Trinh	28/6/2000	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	149	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Luật kinh tế.		Anh		0379363348
1230	Đoàn Thị Thùy Dung	21/8/1998	Nữ	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0968644902
1231	Nguyễn Trung Dũng	10/12/1989	Nam	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0977889389
1232	Ngô Thị Hồng	07/5/1981	Nữ	Ths	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0383477421
1233	Nguyễn Đắc Hùng	29/11/1987	Nam	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		963151122
1234	Phạm Thị Kim Loan	26/01/1992	Nữ	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0348557226

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1235	Nguyễn Văn Luật	10/12/1984	Nam	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0968672328
1236	Phùng Thị Ngọc	26/4/1985	Nữ	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0985183938
1237	Chu Chung	30/10/1990	Nam	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0942294628
1238	Kiều Thị Thơm	12/02/1992	Nữ	ĐH	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0364113264
1239	Nguyễn Thị Tuyết	11/6/1986	Nữ	Ths	Kế toán	150	Đội QLTTXD ĐT huyện Hoài Đức	Kế toán.		Anh		0949320468
1240	Trần Việt Anh	01/10/1992	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0362034415
1241	Trần Trung Kiên	21/3/1995	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0973812842
1242	Nguyễn Đức Minh	24/11/1999	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0964368471
1243	Nguyễn Văn Sơn	10/3/1990	Nam	ĐH	Hành chính học	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0912641246
1244	Nguyễn Huy Thế	26/10/1997	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0962461997
1245	Đỗ Đức Thiện	11/7/1998	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0975696421
1246	Đình Việt Trung	27/7/1994	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	151	VP HĐND và UBND huyện Phú Xuyên	Quản lý nhà nước; Hành chính học.		Anh		0949038798
1247	Bùi Vân Anh	16/10/1999	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0974702429
1248	Lê Ngọc Anh	7/12/1987	Nam	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0987090339
1249	Hoàng Thị Tuyết Ánh	24/4/1989	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0989261729
1250	Phạm Văn Cảnh	24/9/1989	Nam	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0983218769

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1251	Vũ Huy Cường	23/10/1987	Nam	ĐH	Kế Toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0934638966
1252	Đặng Quang Đơn	01/02/1995	Nam	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0962025256
1253	Nguyễn Thị Hạnh	23/11/1990	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0903368891
1254	Phan Thị Mỹ Hạnh	27/11/1986	Nữ	ĐH	Kế toán, phân tích và kiểm toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.	MNN			0947947999
1255	Đỗ Thị Thu Hiền	04/5/1990	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0979458200
1256	Phạm Thị Minh Hồng	01/10/1998	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0978415998
1257	Trần Ngọc Long	12/01/1999	Nam	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0976916818
1258	Nguyễn Ngọc Hương Ly	22/11/2000	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0838369282
1259	Đỗ Thị Phương Nga	01/8/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0971233322
1260	Đặng Thị Oanh	04/11/1989	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0978270658
1261	Nguyễn Thái Sơn	15/12/1998	Nam	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0962138998
1262	Đặng Thị Thanh Thảo	21/6/1980	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0989292089
1263	Nguyễn Thị Thanh Thủy	17/9/1992	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0979631426
1264	Nguyễn Thị Kiều Trang	09/9/1997	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0988187615
1265	Trịnh Thu Trang	18/12/1993	Nữ	ĐH	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0397226801
1266	Thái Thị Vân	7/12/1994	Nữ	Ths	Kế toán	152	Phòng TC-KH huyện Phú Xuyên	Kế toán.		Anh		0366096962
1267	Phan Kiều Anh	03/8/1994	Nữ	ĐH	Lưu trữ học	153	VP HĐND và UBND huyện Phúc Thọ	Văn thư; Lưu trữ.		Anh		0398668443

TT	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1268	Hoàng Thị Thanh	Bình	23/8/1982	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	154	VP HĐND và UBND huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0975319690
1269	Mạc Thu	Hà	17/8/1998	Nữ	ĐH	Luật	154	VP HĐND và UBND huyện Phúc Thọ	Luật.		Trung	DTTS	0398844521
1270	Cần Thị Thu	Huyền	19/8/1998	Nữ	ĐH	Luật	154	VP HĐND và UBND huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0868928399
1271	Phạm Nam	Phương	16/3/2000	Nữ	ĐH	Luật	154	VP HĐND và UBND huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0365716300
1272	Đỗ Thị	Thức	14/01/1990	Nữ	ĐH	Luật	154	VP HĐND và UBND huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0356120926
1273	Nguyễn Tô thù	Dương	30/4/2000	Nữ	ĐH	Luật	155	Phòng Nội vụ huyện Phúc Thọ	Hành chính; Luật; Tin học ứng dụng.		Anh		0987558881
1274	Nguyễn Văn	Hoan	03/01/2000	Nam	ĐH	Quản lý nhà nước	155	Phòng Nội vụ huyện Phúc Thọ	Hành chính; Luật; Tin học ứng dụng.		Anh		0365877942
1275	Nguyễn Thị	Nhàn	22/5/1997	Nữ	ĐH	Luật	155	Phòng Nội vụ huyện Phúc Thọ	Hành chính; Luật; Tin học ứng dụng.		Anh		0977220597
1276	Vương Thị	Nụ	07/02/1997	Nữ	ĐH	Quản lý nhà nước	155	Phòng Nội vụ huyện Phúc Thọ	Hành chính; Luật; Tin học ứng dụng.		Anh		0358443754
1277	Nguyễn Lan	Anh	11/11/1986	Nữ	ĐH	Cấp thoát nước	156	Phòng Quản lý đô thị huyện Phúc Thọ	Cấp thoát nước.		Anh		0904852001
1278	Nguyễn Thành	Đạt	01/5/1989	Nam	ĐH	Cấp thoát nước	156	Phòng Quản lý đô thị huyện Phúc Thọ	Cấp thoát nước.		Anh		0972201510
1279	Nguyễn Hải	Hậu	11/12/1985	Nam	ĐH	Kiến trúc sư quy hoạch	157	Phòng Quản lý đô thị huyện Phúc Thọ	Kiến trúc sư quy hoạch.		Anh	CTB	0912356699
1280	Nguyễn Văn	Được	17/6/1998	Nam	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0989458552
1281	Trần Thị Thùy	Linh	26/02/1999	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0989588271
1282	Trần Thị	Linh	26/11/1998	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0963552840
1283	Nguyễn Thị Thảo	Linh	29/6/1999	Nữ	ĐH	Quản lý văn hóa	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0366917319
1284	Nguyễn Thị	Loan	06/01/1995	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0385240056

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1285	Hoàng Thị Luyến	05/01/1995	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0962285004
1286	Lê Thị Kim Ngân	07/02/1994	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0984987194
1287	Đỗ Thị Kim Ngân	14/8/2000	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0965830081
1288	Nguyễn Thị Hồng Nhung	28/2/1997	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0961470266
1289	Lê Thị Hoài Thương	11/3/1998	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0988392496
1290	Nguyễn Thị Thúy	12/6/1993	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0368896333
1291	Nguyễn Thu Thủy	20/8/1999	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0961599702
1292	Vũ Hồng Vân	03/6/1997	Nữ	ĐH	Công tác xã hội	158	Phòng LĐ TB&XH huyện Phúc Thọ	Công tác xã hội.		Anh		0385119367
1293	Hoàng Thị An	14/12/1990	Nữ	ĐH	Luật	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0973639517
1294	Nguyễn Văn Hậu	19/02/1996	Nam	ĐH	Luật	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh	HTNV	0983141945
1295	Nguyễn Bá Hùng	25/10/1980	Nam	ĐH	Luật	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0946112399
1296	Hoàng Mạnh Hùng	19/6/1991	Nam	ĐH	Luật	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0981219691
1297	Trịnh Thị Xuân Liễu	24/01/1999	Nữ	ĐH	Luật	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0389269420
1298	Nguyễn Quyết Thắng	12/01/1989	Nam	ĐH	Luật học	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0962869191
1299	Nguyễn Thu Thủy	21/9/1999	Nữ	ĐH	Luật	159	Thanh tra huyện Phúc Thọ	Luật.		Trung		0386497693
1300	Nguyễn Thị Hạnh	13/02/1997	Nữ	ĐH	Sư phạm mầm non	160	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm mầm non.		Anh		0975072210
1301	Bùi Thị Minh Huệ	06/01/1988	Nữ	ĐH	Sư phạm giáo dục mầm non	160	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm mầm non.		Anh		0985698827
1302	Đỗ Thị Thanh Thảo	26/10/1975	Nữ	ĐH	Sư phạm mầm non	160	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm mầm non.		Anh		0973571063

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1303	Nguyễn Thu Thủy	02/10/1986	Nữ	ĐH	Sư phạm mầm non	160	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm mầm non.		Anh		0972330662
1304	Nguyễn Xuân Công	22/3/1988	Nam	ĐH	Sư phạm Toán	161	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm Toán.		Anh		0977360730
1305	Hoàng Thị Loan	22/6/1998	Nữ	ĐH	Sư phạm Toán học	161	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm Toán.		Anh		0386483355
1306	Bùi Thị Thanh Thùy	04/7/1985	Nữ	ĐH	Sư phạm toán học	161	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm Toán.		Anh		0943112969
1307	Nguyễn Thùy Trang	03/11/1996	Nữ	ĐH	Sư phạm Toán	161	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm Toán.		Anh		0973863279
1308	Nguyễn Đình Văn	29/9/1981	Nam	ĐH	Sư phạm toán học	161	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm Toán.		Anh		0984258381
1309	Nguyễn Thị Vinh	16/01/1991	Nữ	ĐH	Sư phạm Toán học	161	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Sư phạm Toán.		Anh		0981886891
1310	Nguyễn Thị Hiền	06/01/1997	Nữ	ĐH	Quản lý giáo dục	162	Phòng GD&ĐT huyện Phúc Thọ	Quản lý giáo dục.		Anh		0967098131
1311	Nguyễn Thị Ngọc Anh	06/11/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0989841297
1312	Hoàng Văn Bổng	30/8/1984	Nam	ĐH	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0947685545
1313	Khuong Minh Đức	22/12/1995	Nam	ĐH	Trắc địa bản đồ	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0972685693
1314	Tô Bích Hạnh	08/11/1991	Nữ	ĐH	Môi trường (Có chứng chỉ Địa chính - Xây dựng)	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0374517029
1315	Phạm Thu Hiền	07/9/1988	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0945627879
1316	Nguyễn Văn Hùng	20/4/1992	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0981224992
1317	Nguyễn Hồ Huy	17/6/1990	Nam	Ths	Quản lý đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0981311799
1318	Phạm Như Loan	01/3/1999	Nữ	ĐH	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0984261882

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện tru tiên	Điện thoại liên hệ
1319	Nguyễn Thị Hương Ly	14/7/1995	Nữ	ĐH	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0989489597
1320	Đặng Thị Mai	20/9/1992	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0987627809
1321	Nguyễn Hải Nam	10/9/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0979239682
1322	Trần Thị Ánh Nguyệt	15/12/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0973184260
1323	Nguyễn Viết Quân	03/12/1994	Nam	Ths	Địa chính	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0984940220
1324	Đỗ Thị Quyên	15/01/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0982286770
1325	Nguyễn Thị Thảo	18/7/1990	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh	CBB	0988551931
1326	Vũ Thị Thủy	10/3/1995	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0385396388
1327	Đỗ Văn Việt	18/4/1987	Nam	ĐH	Trắc địa	163	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa.		Anh		0988443022
1328	Đặng Ngọc Anh	06/9/1999	Nữ	ĐH	Luật	164	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0984806659
1329	Phạm Hồng Đức	24/9/1994	Nam	ĐH	Luật	164	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0963061468
1330	Nguyễn Phú Hiệp	05/3/1999	Nam	ĐH	Luật	164	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Luật.		Trung		0869397985
1331	Đỗ Thị Phượng	11/6/2000	Nữ	ĐH	Luật	164	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0983856450
1332	Đỗ Thị Văn	29/10/1994	Nữ	ĐH	Luật	164	Phòng TN&MT huyện Phúc Thọ	Luật.		Anh		0948788222
1333	Phùng Thị Quỳnh Anh	03/6/1993	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Luật.		Anh		0973506910
1334	Lê Thị Cúc	31/12/1999	Nữ	ĐH	Luật Kinh tế	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Luật.		Anh		0375801576
1335	Bùi Tiến Đạt	08/9/1981	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Luật.		Anh		0985882673

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1336	Đỗ Thị Hiệp	04/01/1988	Nữ	Ths	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		0983382683
1337	Nguyễn Thế Hiếu	03/4/1984	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		0917898485
1338	Trần Thị Ánh Hồng	09/06/1986	Nữ	Ths	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh	CĐCĐ	0834090686
1339	Nguyễn Thùy Linh	19/9/1999	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		0982857841
1340	Nguyễn Khắc Long	16/12/1995	Nam	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		977767090
1341	Lê Thị Oanh	20/02/1987	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		0398365468
1342	Đoàn Minh Tuấn	23/11/1995	Nam	Ths	Quản lý thương mại	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		0963731995
1343	Đặng Thị Thu Uyên	29/01/1996	Nữ	ĐH	Quản trị kinh doanh	165	Phòng Kinh tế huyện Phúc Thọ	Thương mại; Kinh tế; Quản trị kinh doanh: Luật.		Anh		0888602901
1344	Khuất Thị Kim Anh	11/6/1984	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0986727258
1345	Lê Văn Bằng	18/02/1992	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0981646696
1346	Nguyễn Thiện Minh Đức	26/7/1992	Nam	Ths	Kinh tế	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0828429888
1347	Nguyễn Thị Thanh Dung	10/09/1996	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0364119386
1348	Tô Thị Ngọc Hà	09/12/1993	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0968812070
1349	Nguyễn Quốc Hải	03/12/1989	Nam	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0962826066
1350	Quách Thị Thu Hằng	17/7/1994	Nữ	Ths	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0978817794
1351	Trần Thị Thanh Hằng	14/6/2000	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0962853310
1352	Khuất Thị Hồng	25/02/1993	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0968794619

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1353	Phạm Thị Thu Hường	22/01/1996	Nữ	ĐH	Kinh tế	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		393136596
1354	Nguyễn Thị Thu Huyền	06/11/1990	Nữ	Ths	Kinh tế	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0979061190
1355	Nguyễn Thị Kết	10/3/1991	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Trung		0965586652
1356	Bùi Minh Khánh	19/10/1995	Nam	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0966560616
1357	Kiều Thị Loan	16/7/1986	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0394284928
1358	Vũ Thị Kiều Loan	06/9/1997	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0343996573
1359	Vương Văn Lượng	01/8/1989	Nam	Ths	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.	MNN			0965392183
1360	Vũ Thùy Mai	07/12/1992	Nữ	Ths	Tài chính - Ngân hàng	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0967068689
1361	Đỗ Thị Kim Ngân	01/6/1997	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0987240109
1362	Cần Thị Kim Ngân	08/7/1998	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0389291333
1363	Phạm Thị Trang Nhung	10/3/1987	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0985603998
1364	Đỗ Thị Thảo	02/9/1989	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		098664905
1365	Bùi Thị Phương Thu	13/10/1997	Nữ	ĐH	Tài chính - Ngân hàng	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0396965039
1366	Lê Xuân Thu	15/02/1996	Nữ	ĐH	Kinh tế	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0966855505
1367	Nguyễn Thị Thu	05/9/1993	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0972255593
1368	Dương Thị Hồng Thúy	23/10/1994	Nữ	ĐH	Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0976368820
1369	Đinh Thị Yến	01/10/1991	Nữ	ĐH	Tài chính - Kế toán	166	Phòng TC-KH huyện Phúc Thọ	Tài chính; Kế toán; Kinh tế.		Anh		0974759856

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1370	Đoàn Thị Quế Anh	19/5/1998	Nữ	ĐH	Xây dựng	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0968823605
1371	Đoàn Thị Minh Châu	12/10/1991	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0367030558
1372	Hoàng Tiến Đạt	28/6/1997	Nam	ĐH	Kiến Trúc sư quy hoạch vùng và đô thị	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0822290909
1373	Ngô Tuấn Đạt	28/11/1991	Nam	ĐH	Kiến trúc	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0979943399
1374	Ngô Minh Đức	09/10/1990	Nam	ĐH	Xây dựng	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0348966069
1375	Lê Văn Dũng	22/6/1990	Nam	ĐH	Kinh tế Xây dựng	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.	MNN			0973554042
1376	Nguyễn Thị Hà	28/02/1997	Nữ	Ths	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0976884890
1377	Hoàng Văn Hậu	17/12/1988	Nam	ĐH	Luật	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0989631197
1378	Nguyễn Danh Hùng	29/9/1986	Nam	ĐH	Xây dựng	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0868345458
1379	Nguyễn Quang Khải	17/9/1998	Nam	ĐH	Xây dựng cầu hầm	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0364484466
1380	Nguyễn Hương Lan	01/3/1996	Nữ	ĐH	Luật học	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0963286238
1381	Nguyễn Ngọc Long	24/5/2000	Nam	ĐH	Luật	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0344115255
1382	Nguyễn Quân Lương	10/9/1982	Nam	ĐH	Luật	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0355138886
1383	Nguyễn Thị Thanh Ngân	30/5/1993	Nữ	ĐH	Kiến trúc	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0965838969
1384	Bùi Nhật Ninh	04/10/1999	Nam	ĐH	Luật	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0976142089
1385	Lê Thị Thái	14/3/1986	Nữ	ĐH	Luật	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0974902822
1386	Đào Quyết Thắng	21/01/1997	Nam	ĐH	Luật kinh tế	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0866865021

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1387	Lê Quang Tiến	23/12/1999	Nam	ĐH	Luật	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0961465573
1388	Kiều Duy Toàn	04/10/1996	Nam	ĐH	Quản lý xây dựng	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0968541096
1389	Tạ Tiến Toàn	01/9/1988	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0967199668
1390	Đỗ Công Tú	15/11/1989	Nam	Ths	Kiến trúc	167	Đội QLTTXD ĐT huyện Phúc Thọ	Xây dựng; Kiến trúc; Luật.		Anh		0932322282
1391	Nguyễn Thanh Chiến	22/9/1991	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0357021945
1392	Nguyễn Thị Thanh Hiền	08/12/1998	Nữ	ĐH	Luật	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0354091166
1393	Nguyễn Thị Huyền	01/02/1998	Nữ	ĐH	Luật	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0355727755
1394	Đào Thị Mỹ Linh	06/11/1993	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0392796788
1395	Nguyễn Quang Thiệu	03/11/1998	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0866696936
1396	Nguyễn Văn Thọ	27/11/1988	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0795307979
1397	Nguyễn Thị Xim	24/8/1999	Nữ	ĐH	Luật	168	Đội QLTTXD ĐT huyện Quốc Oai	Xây dựng; Kiến trúc quy hoạch; Luật. Quản lý đất đai.		Anh		0396205299
1398	Nguyễn Đức Cảnh	20/9/1985	Nam	ĐH	Công nghệ thông tin	169	VP HĐND và UBND huyện Sóc Sơn	Công nghệ thông tin, Tin học.		Anh	CTB	0986176779
1399	Đỗ Thị Thảo	27/5/1985	Nữ	ĐH	Công nghệ thông tin	169	VP HĐND và UBND huyện Sóc Sơn	Công nghệ thông tin, Tin học.		Anh		0983734765
1400	Trịnh Việt Hùng	31/12/1988	Nam	ĐH	Kiến trúc	170	Phòng Quản lý đô thị huyện Sóc Sơn	Quy hoạch; Kiến trúc.		Anh		0948944841
1401	Lê Trọng Nguyên	08/8/1991	Nam	ĐH	Quy trình vùng và đô thị	170	Phòng Quản lý đô thị huyện Sóc Sơn	Quy hoạch; Kiến trúc.		Anh		0936848891
1402	Lưu Tuấn Thành	28/8/1995	Nam	ĐH	Quy hoạch vùng và Đô thị	170	Phòng Quản lý đô thị huyện Sóc Sơn	Quy hoạch; Kiến trúc.		Anh		0399515831

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1403	Nguyễn Quang Tùng	23/5/1991	Nam	ĐH	Kiến trúc	170	Phòng Quản lý đô thị huyện Sóc Sơn	Quy hoạch; Kiến trúc.		Anh		0962797733
1404	Lê Minh Anh	06/6/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	172	Phòng TN&MT huyện Sóc Sơn	Quản lý đất đai; Địa chính; Luật; Trắc địa.		Anh		0399192259
1405	Nguyễn Thành Đạt	19/8/1998	Nam	ĐH	Trắc địa bản đồ	172	Phòng TN&MT huyện Sóc Sơn	Quản lý đất đai; Địa chính; Luật; Trắc địa.		Anh		0962535339
1406	Lê Thị Bích Ngọc	31/12/1990	Nữ	ĐH	Luật	172	Phòng TN&MT huyện Sóc Sơn	Quản lý đất đai; Địa chính; Luật; Trắc địa.		Anh		0979596530
1407	Trần Ngọc Thanh	02/7/1981	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	172	Phòng TN&MT huyện Sóc Sơn	Quản lý đất đai; Địa chính; Luật; Trắc địa.		Anh	HTNV	0966703685
1408	Nguyễn Hà Trang	26/4/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	172	Phòng TN&MT huyện Sóc Sơn	Quản lý đất đai; Địa chính; Luật; Trắc địa.		Anh		0964035148
1409	Đỗ Phương Trang	14/10/1999	Nữ	ĐH	Luật	172	Phòng TN&MT huyện Sóc Sơn	Quản lý đất đai; Địa chính; Luật; Trắc địa.		Anh		0916883869
1410	Cần Văn Quyết	18/02/1998	Nam	ĐH	Lưu trữ học	173	Phòng Nội vụ huyện Thạch Thất	Văn thư - Lưu trữ		Anh		0862341802
1411	Nguyễn Thị Bằng	10/4/1982	Nữ	ĐH	Y tế công cộng	174	Phòng Y Tế huyện Thạch Thất	Y; Công nghệ thực phẩm; An toàn thực phẩm.		Anh		0987046760
1412	Hà Thu Hằng	11/02/1983	Nữ	ĐH	Công nghệ thực phẩm	174	Phòng Y Tế huyện Thạch Thất	Y; Công nghệ thực phẩm; An toàn thực phẩm.		Anh		0981468887
1413	Phạm Thị Lý	11/12/1987	Nữ	ĐH	Kỹ thuật thực phẩm	174	Phòng Y Tế huyện Thạch Thất	Y; Công nghệ thực phẩm; An toàn thực phẩm.		Anh		0947170766
1414	Nguyễn Kim Hoàng	07/01/1990	Nam	ĐH	Luật Kinh tế	175	Thanh tra huyện Thanh Oai	Luật kinh tế.		Anh		0983165431
1415	Trần Nguyễn Hùng	20/11/1978	Nam	ĐH	Luật kinh tế	175	Thanh tra huyện Thanh Oai	Luật kinh tế.		Anh		0974412077
1416	Trần Văn Ngành	19/7/1976	Nam	ĐH	Luật kinh tế	175	Thanh tra huyện Thanh Oai	Luật kinh tế.		Anh		0913045867
1417	Trương Đức Quỳnh	25/7/1983	Nam	ĐH	Luật kinh tế	175	Thanh tra huyện Thanh Oai	Luật kinh tế.		Anh		0975739998

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1418	Nguyễn Văn Tuấn	05/9/1993	Nam	ĐH	Luật kinh tế	175	Thanh tra huyện Thanh Oai	Luật kinh tế.		Anh		0367299288
1419	Nguyễn Thị YẾN	21/12/1989	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	175	Thanh tra huyện Thanh Oai	Luật kinh tế.		Anh		0388657170
1420	Dương Đức Anh	11/9/1994	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0985768541
1421	Trần Ngọc Anh	03/12/1984	Nữ	Ths	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0342563333
1422	Nguyễn Kim Anh	10/11/1994	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0975850969
1423	Nguyễn Thị Ngọc Bích	19/11/1992	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0375309207
1424	Nguyễn Đình Dự	19/9/1993	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0978121152
1425	Nguyễn Thị Dung	16/12/1989	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0988266561
1426	Nguyễn Thị Thùy Dương	08/11/1998	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0978201038
1427	Đặng Thị Minh Hằng	12/02/1990	Nữ	Ths	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0977038538
1428	Nguyễn Thị Minh Hạnh	10/8/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0343568468
1429	Nguyễn Thị Thu Hương	22/10/1998	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0983537630
1430	Nguyễn Quang Huy	23/12/1997	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0988886664
1431	Đặng Thị Thanh Huyền	15/6/1994	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0962184746
1432	Nguyễn Thị Huyền	05/12/1992	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0868383456
1433	Đỗ Khắc Kiên	26/9/1984	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng công nghiệp	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0984094205

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1434	Nguyễn Thế Kiên	01/8/1992	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0383682682
1435	Nguyễn Văn Minh	7/11/1997	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0379483936
1436	Nguyễn Thúy My	01/01/1994	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0395994049
1437	Nguyễn Thị Minh Ngọc	07/11/1993	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0879880222
1438	Nguyễn Văn Ninh	07/12/1992	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0985553312
1439	Nguyễn Thị Kim Oanh	12/10/1997	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0346776411
1440	Nông Đức Tâm	21/9/1986	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh	DTTS	0913353887
1441	Nguyễn Mạnh Thái	12/4/1993	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0983688819
1442	Nguyễn Trọng Thắng	24/8/1994	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0982069933
1443	Nguyễn Văn Thắng	16/6/1985	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0972201206
1444	Nguyễn Công Thành	27/5/1995	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0836836789
1445	Đào Anh Thịnh	05/7/1992	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0986966906
1446	Nguyễn Thị Thư	03/3/1994	Nữ	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.	MNN			0962054102
1447	Hoàng Văn Tiến	24/10/1998	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0359646686
1448	Đặng Thu Trang	22/11/1991	Nữ	ĐH	Quản lý xây dựng	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0931221191
1449	Phùng Anh Tú	24/4/1993	Nam	Ths	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0974843528

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1450	Nguyễn Đình Tuyên	04/5/1995	Nam	ĐH	Quản lý đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0977463899
1451	Nguyễn Thị Tuyết	22/7/1991	Nữ	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0848723333
1452	Lại Xuân Vũ	06/01/1991	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0901501102
1453	Hà Quốc Vương	02/11/1995	Nam	ĐH	Quản lý Đất đai	176	Đội QLTTXD ĐT huyện Thanh Oai	Xây dựng; Quản lý đất đai.		Anh		0393235574
1454	Nguyễn Thị Mai Anh	20/10/1990	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0936783455
1455	Nguyễn Thị Hằng	12/12/2000	Nữ	ĐH	Luật kinh tế	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0989397823
1456	Nguyễn Việt Hùng	28/7/2000	Nam	ĐH	Luật	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh	DTTS	0965130886
1457	Trịnh Thị Hường	20/9/1987	Nữ	ĐH	Luật	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0904675386
1458	Nguyễn Thị Thu Huyền	22/3/1995	Nữ	ĐH	Luật	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0969482867
1459	Lê Thị Bích Ngọc	01/4/1992	Nữ	ĐH	Luật học	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.	MNN			0869956955
1460	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	28/9/1997	Nữ	ĐH	Luật	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0369709475
1461	Lê Minh Ngọc	15/01/1996	Nữ	ĐH	Luật học	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.	MNN			0979845196
1462	Nguyễn Thùy Trang	09/10/1997	Nữ	ĐH	Luật	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0369228569
1463	Nguyễn Văn Tuấn	08/11/1992	Nam	ĐH	Luật	177	Phòng Tư pháp huyện Ứng Hòa	Luật.		Anh		0987742837
1464	Nguyễn Thị Thúy Hiền	28/8/1998	Nữ	ĐH	Khoa học Cây trồng	178	Phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa	Trồng trọt; Bảo vệ thực vật.		Anh		0345115342
1465	Nguyễn Thị Sao Mai	21/11/1999	Nữ	ĐH	Khoa học cây trồng	178	Phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa	Trồng trọt; Bảo vệ thực vật.		Anh		0343033020
1466	Lý Đình Mạnh	19/01/1996	Nam	ĐH	Khuyến nông	178	Phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa	Trồng trọt; Bảo vệ thực vật.		Anh	HT lớp CHTOS	0326254524

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1467	Đào Thị Kim Nhung	24/6/1996	Nữ	ĐH	Bảo vệ thực vật	178	Phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa	Trồng trọt; Bảo vệ thực vật.		Anh		0348939052
1468	Mai Thanh Thùy	22/5/1986	Nữ	ĐH	Khoa học cây trồng	178	Phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa	Trồng trọt; Bảo vệ thực vật.		Anh		0983694052
1469	Cao Thị Ánh Tuyết	25/7/1994	Nữ	ĐH	Bảo vệ thực vật	178	Phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa	Trồng trọt; Bảo vệ thực vật.		Anh		0345355067
1470	Bạch Văn An	08/5/1992	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0375620582
1471	Đỗ Văn Biên	22/9/1994	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0334278010
1472	Hà Văn Bình	28/8/1987	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0763434333
1473	Phạm Quang Chiến	18/01/1991	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0974975636
1474	Nguyễn Công Đoàn	31/5/1991	Nam	ĐH	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0336875857
1475	Ngô Đức Đông	21/10/1991	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0963181834
1476	Nguyễn Thị Phương Dung	29/8/1990	Nữ	ĐH	Xây dựng cầu đường	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0973799687
1477	Hoàng Anh Dũng	02/11/1990	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0973220763
1478	Ngô Tiến Dũng	03/9/1987	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng công trình	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0985738536
1479	Nguyễn Đức Dương	16/11/1990	Nam	Ths	Kỹ thuật Xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0977757123
1480	Quản Hoàng Duy	14/9/1990	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0914226696
1481	Trương Tuấn Hải	18/9/1984	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0981638118

TT	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Vị trí Đăng ký thi tuyển (Theo TB số 1861)	Phòng, ban, đăng ký thi tuyển	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Được miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Điện ưu tiên	Điện thoại liên hệ
1482	Trần Thế Hiên	14/6/1990	Nam	ĐH	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0976105120
1483	Nguyễn Thiên Hoàng	26/6/1989	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0912366286
1484	Ngô Xuân Lộc	23/2/1995	Nam	ĐH	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0913230295
1485	Nguyễn Viết Phong	25/10/1984	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0984853820
1486	Nguyễn Hữu Phúc	05/7/1997	Nam	ĐH	Kỹ thuật công trình xây dựng	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0359635796
1487	Tô Văn Vững	14/10/1989	Nam	Ths	Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	179	Đội QLTTXD ĐT huyện Ứng Hòa	Kỹ thuật xây dựng.		Anh		0392019999